Người ký: Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh
Cơ quan: Tỉnh Tây Ninh
Thời gian ký: 21.10.2019 15:42:37 +07:00

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do- Hạnh phúc
Số: 2275/QĐ-UBND	*Tây Ninh, ngày 17 tháng 10 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công bố danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của ngành Tư pháp tỉnh Tây Ninh

CHỦ TỊCH UỶ BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính (TTHC);

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tại Tờ trình số 1980/TTr-STP ngày 20 tháng 9 năm 2019,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của ngành Tư pháp thực hiện trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.

Văn phòng Đoàn ĐBQH, HĐND, UBND tỉnh thực hiện việc nhập và đăng tải dữ liệu các TTHC lên Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC theo quy định của pháp luật.

Sở Tư pháp có trách nhiệm truy cập vào địa chỉ **http://tthc.tayninh.gov.vn** và địa chỉ **http://csdl.thutuchanhchinh.vn** (ở mục Quyết định công bố) để tải toàn bộ nội dung các TTHC. Khẩn trương tham mưu hoàn thành việc xây dựng quy trình nội bộ giải quyết TTHC để làm cơ sở thiết lập quy trình điện tử trên hệ thống Một cửa điện tử tập trung của tỉnh. Đồng thời, chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và truyền thông cập nhật đầy đủ quy trình nội bộ giải quyết TTHC lên cổng dịch vụ công của tỉnh tại địa chỉ **http://dichvucong.tayninh.gov.vn** và quy trình điện tử giải quyết TTHC lên hệ thống một cửa tập trung tại địa chỉ

http://motcua.tayninh.gov.vn. Niêm yết công khai tại địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC và thực hiện các TTHC này cho cá nhân, tổ chức đúng với nội dung đã công bố, công khai theo quy định.

Sở Thông tin và Truyền thông căn cứ danh mục TTHC, quy trình nội bộ giải quyết TTHC đã được công bố, công khai. Chủ trì hướng dẫn, phối hợp với Sở Tư pháp cập nhật quy trình nội bộ giải quyết TTHC lên cổng dịch vụ công của tỉnh, cập nhật quy trình điện tử giải quyết TTHC lên hệ thống Một cửa điện tử tập trung. Đồng thời tham mưu vận hành, điều chỉnh các hệ thống liên quan đảm bảo thông suốt, thuận lợi trong việc tích hợp với Cổng dịch vụ công quốc gia và cơ sở dữ liệu về TTHC theo quy định.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế các Quyết định số 2157/QĐ-UBND ngày 29/8/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh Tây Ninh về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của ngành Tư pháp tỉnh Tây Ninh và Quyết định số 66/QĐ-UBND ngày 11/01/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh Tây Ninh về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của ngành Tư pháp tỉnh Tây Ninh.

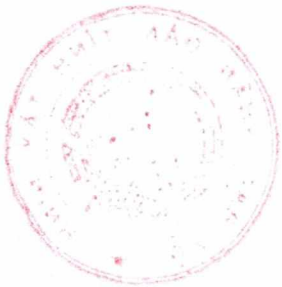
Điều 3. Chánh Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội, HĐND và UBND tỉnh, Giám đốc Sở Tư pháp, Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố; Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Cục Kiểm soát TTHC- VPCP;
- TT: TU, HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- LĐVP, HCC;
- Lưu: VT, VP ĐĐBQH, HĐND và UBND tỉnh.

(Linh)

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Thanh Ngọc



DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA NGÀNH TƯ PHÁP TỈNH TÂY NINH

(Ban hành kèm theo Quyết định số 2275./QĐ-UBND ngày 14 tháng 10 năm 2019 của Chủ tịch UBND tỉnh Tây Ninh)

Stt	Tên TTHC	Lĩnh vực	Thời gian giải quyết theo quy định của pháp luật	Thời gian giải quyết thực tế tại tỉnh	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có) đơn vị tính: đồng	Căn cứ pháp lý	TTHC thực hiện qua dịch vụ bưu chính công ích	TTHC thực hiện qua dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 *(Địa chỉ truy cập: https://dichvucong.tayninh.gov.vn hoặc ps://sotuphap.tayninh.gov.vn)*
I	**Cấp tỉnh**								
1	Đăng ký hoạt động của tổ chức hành nghề luật sư	Luật sư	10 ngày làm việc	07 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (số 83, đường Phạm Tung, Thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh)	200,000	Luật luật sư năm 2006, Luật sửa đổi, bổ sung một điều của Luật luật sư năm 2012, Nghị định số 123/2013/NĐ-CP ngày 14/10/2013 của Chính phủ, Thông tư số 17/2011/TT-BTP ngày 14/10/2011 của Bộ Tư pháp, Thông tư số 02/2015/TT-BTP ngày 16/01/2015 của Bộ Tư pháp, Thông tư số 215/2016/TT-BT ngày 10/11/2016 của Bộ Tài chính	x	
2	Thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của tổ chức hành nghề luật sư	Luật sư	10 ngày làm việc	05 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (số 83, đường Phạm Tung, Thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh)	200,000	Luật luật sư năm 2006, Luật sửa đổi, bổ sung một điều của Luật luật sư, Thông tư số 17/2011/TT-BTP ngày 14/10/2011 của Bộ Tư pháp, Thông tư số 02/2015/TT-BTP ngày 16/01/2015 của Bộ Tư pháp, Thông tư số 215/2016/TT-BT ngày 10/11/2016 của Bộ Tài chính	x	

3	Thay đổi người đại diện theo pháp luật của Văn phòng luật sư, công ty luật trách nhiệm hữu hạn một thành viên	Luật sư	05 ngày làm việc	05 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (số 83, đường Phạm Tung, Thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh)	200,000	Luật luật sư năm 2006, Luật sửa đổi, bổ sung một điều của Luật luật sư, Thông tư số 17/2011/TT-BTP ngày 14/10/2011 của Bộ Tư pháp, Thông tư số 02/2015/TT-BTP ngày 16/01/2015 của Bộ Tư pháp, Thông tư số 215/2016/TT-BT ngày 10/11/2016 của Bộ Tài chính	x	
4	Thay đổi người đại diện theo pháp luật của công ty luật trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên, công ty luật hợp danh	Luật sư	05 ngày làm việc	05 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (số 83, đường Phạm Tung, Thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh)	200,000	Luật luật sư năm 2006, Luật sửa đổi, bổ sung một điều của Luật luật sư năm 2012, Thông tư số 17/2011/TT-BTP ngày 14/10/2011 của Bộ Tư pháp, Thông tư số 02/2015/TT-BTP ngày 16/01/2015 của Bộ Tư pháp, Thông tư số 215/2016/TT-BT ngày 10/11/2016 của Bộ Tài chính	x	
5	Đăng ký hoạt động của chi nhánh của tổ chức hành nghề luật sư	Luật sư	07 ngày làm việc	07 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (số 83, đường Phạm Tung, Thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh)	100,000	Luật luật sư năm 2006, Luật sửa đổi, bổ sung một điều của Luật luật sư năm 2012, Nghị định số 123/2013/NĐ-CP ngày 14/10/2013 của Chính phủ, Thông tư số 17/2011/TT-BTP ngày 14/10/2011 của Bộ Tư pháp, Thông tư số 02/2015/TT-BTP ngày 16/01/2015 của Bộ Tư pháp, Thông tư số 215/2016/TT-BT ngày 10/11/2016 của Bộ Tài chính	x	
6	Đăng ký hành nghề luật sư với tư cách cá nhân	Luật sư	07 ngày làm việc	07 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (số 83, đường Phạm Tung, Thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh)	Không quy định	Luật luật sư năm 2006, Luật sửa đổi, bổ sung một điều của Luật luật sư năm 2012, Thông tư số 02/2015/TT-BTP ngày 16/01/2015 của Bộ Tư pháp	x	
7	Hợp nhất công ty luật	Luật sư	10 ngày làm việc	10 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ hành	200,000	Luật luật sư năm 2006, Luật sửa đổi, bổ sung một điều của Luật luật sư năm 2012,	x	

					chính công tỉnh (số 83, đường Phạm Tung, Thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh)		Nghị định số 123/2013/NĐ-CP ngày 14/10/2013 của Chính phủ, Thông tư số 17/2011/TT-BTP ngày 14/10/2011 của Bộ Tư pháp, Thông tư số 02/2015/TT-BTP ngày 16/01/2015 của Bộ Tư pháp, Thông tư số 215/2016/TT-BT ngày 10/11/2016 của Bộ Tài chính		
8	Sáp nhập công ty luật	Luật sư	10 ngày làm việc	10 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (số 83, đường Phạm Tung, Thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh)	200,000	Luật luật sư năm 2006, Luật sửa đổi, bổ sung một điều của Luật luật sư năm 2012, Nghị định số 123/2013/NĐ-CP ngày 14/10/2013 của Chính phủ, Thông tư số 17/2011/TT-BTP ngày 14/10/2011 của Bộ Tư pháp, Thông tư số 02/2015/TT-BTP ngày 16/01/2015 của Bộ Tư pháp, Thông tư số 215/2016/TT-BT ngày 10/11/2016 của Bộ Tài chính	x	
9	Chuyển đổi công ty luật trách nhiệm hữu hạn và công ty luật hợp danh	Luật sư	07 ngày làm việc	07 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (số 83, đường Phạm Tung, Thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh)	200,000	Luật luật sư năm 2006, Luật sửa đổi, bổ sung một điều của Luật luật sư năm 2012, Nghị định số 123/2013/NĐ-CP ngày 14/10/2013 của Chính phủ, Thông tư số 17/2011/TT-BTP ngày 14/10/2011 của Bộ Tư pháp, Thông tư số 02/2015/TT-BTP ngày 16/01/2015 của Bộ Tư pháp, Thông tư số 215/2016/TT-BT ngày 10/11/2016 của Bộ Tài chính	x	
10	Chuyển đổi văn phòng luật sư thành công ty luật	Luật sư	07 ngày làm việc	07 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (số 83, đường Phạm Tung, Thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh)	200,000	Luật luật sư năm 2006, Luật sửa đổi, bổ sung một điều của Luật luật sư năm 201, Nghị định số 123/2013/NĐ-CP ngày 14/10/2013 của Chính phủ, Thông tư số 17/2011/TT-BTP ngày 14/10/2011 của Bộ Tư pháp, Thông tư số 02/2015/TT-BTP ngày 16/01/2015 của Bộ Tư pháp, Thông tư số 215/2016/TT-BT ngày 10/11/2016 của Bộ Tài chính	x	
11	Đăng ký hoạt động của chi nhánh, công ty luật nước ngoài	Luật sư	10 ngày làm việc	10 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (số 83,	600,000	Luật luật sư năm 2006, Luật sửa đổi, bổ sung một điều của Luật luật sư năm 2012, Nghị định số 123/2013/NĐ-CP ngày 14/10/2013 của Chính phủ, Thông tư số	x	

					đường Phạm Tung, Thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh)		17/2011/TT-BTP ngày 14/10/2011 của Bộ Tư pháp, Thông tư số 02/2015/TT-BTP ngày 16/01/2015 của Bộ Tư pháp, Thông tư số 220/2016/TT-BT ngày 10/11/2016 của Bộ Tài chính		
12	Thay đổi nội dung Giấy đăng ký hoạt động của chi nhánh, công ty luật nước ngoài	Luật sư	05 ngày làm việc	05 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (số 83, đường Phạm Tung, Thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh)	400,000	Luật luật sư năm 2006, Luật sửa đổi, bổ sung một điều của Luật luật sư năm 2012, Nghị định số 123/2013/NĐ-CP ngày 14/10/2013 của Chính phủ, Thông tư số 17/2011/TT-BTP ngày 14/10/2011 của Bộ Tư pháp, Thông tư số 02/2015/TT-BTP ngày 16/01/2015 của Bộ Tư pháp, Thông tư số 220/2016/TT-BT ngày 10/11/2016 của Bộ Tài chính	x	
13	Đăng ký hoạt động của công ty luật Việt Nam chuyển đổi từ công ty luật nước ngoài	Luật sư	07 ngày làm việc	07 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (số 83, đường Phạm Tung, Thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh)	200,000	Luật luật sư năm 2006, Luật sửa đổi, bổ sung một điều của Luật luật sư năm 2012, Nghị định số 123/2013/NĐ-CP ngày 14/10/2013 của Chính phủ, Thông tư số 02/2015/TT-BTP ngày 16/01/2015 của Bộ Tư pháp, Thông tư số 215/2016/TT-BT ngày 10/11/2016 của Bộ Tài chính	x	
14	Đăng ký hoạt động của chi nhánh của công ty luật nước ngoài tại Việt Nam	Luật sư	07 ngày làm việc	07 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (số 83, đường Phạm Tung, Thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh)	600,000	Luật luật sư năm 2006, Luật sửa đổi, bổ sung một điều của Luật luật sư năm 2012, Thông tư số 02/2015/TT-BTP ngày 16/01/2015 của Bộ Tư pháp, Thông tư số 220/2016/TT-BT ngày 10/11/2016 của Bộ Tài chính	x	
15	Cấp lại Giấy đăng ký hoạt động của chi nhánh, công ty luật nước ngoài	Luật sư	10 ngày làm việc	10 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (số 83, đường Phạm Tung, Thành	Không quy định	Luật luật sư năm 2006, Luật sửa đổi, bổ sung một điều của Luật luật sư năm 2012, Nghị định số 123/2013/NĐ-CP ngày 14/10/2013 của Chính phủ, Thông tư số 17/2011/TT-BTP ngày 14/10/2011 của Bộ Tư pháp, Thông tư số 02/2015/TT-BTP	x	

					phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh)		ngày 16/01/2015 của Bộ Tư pháp, Thông tư số 220/2016/TT-BT ngày 10/11/2016 của Bộ Tài chính		
16	Chấm dứt hoạt động của tổ chức hành nghề luật sư	Luật sư	07 ngày làm việc	07 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (số 83, đường Phạm Tung, Thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh)	Không quy định	Luật luật sư năm 2006	x	
17	Thu hồi Giấy đăng ký hoạt động của tổ chức hành nghề luật sư, chi nhánh của tổ chức hành nghề luật sư	Luật sư	Không quy định	07 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (số 83, đường Phạm Tung, Thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh)	Không quy định	Luật luật sư năm 2006, Luật sửa đổi, bổ sung một điều của Luật luật sư năm 2012, Nghị định số 123/2013/NĐ-CP ngày 14/10/2013 của Chính phủ, Thông tư số 17/2011/TT-BTP ngày 14/10/2011 của Bộ Tư pháp	x	
18	Phê duyệt Đề án tổ chức đại hội nhiệm kỳ, phương hướng xây dựng Ban chủ nhiệm, Hội đồng khen thưởng, kỷ luật nhiệm kỳ mới của Đoàn luật sư	Luật sư	22 ngày	22 ngày	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (số 83, đường Phạm Tung, Thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh)	Không quy định	Luật luật sư năm 2006; Luật sửa đổi, bổ sung một điều của Luật luật sư năm 2012; Nghị định số 123/2013/NĐ-CP ngày 14/10/2013 của Chính phủ; Nghị định 137/2018/NĐ-CP ngày 08/10/2018 của Chính phủ	x	
19	Phê chuẩn kết quả Đại hội luật sư	Luật sư	Không quy định	Không quy định	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (số 83, đường Phạm	Không quy định	Luật luật sư năm 2006, Luật sửa đổi, bổ sung một điều của Luật luật sư năm 2012, Nghị định số 123/2013/NĐ-CP ngày 14/10/2013 của Chính phủ; Nghị định 137/2018/NĐ-CP ngày 08/10/2018 của	x	

					Tung, Thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh)		Chính phủ		
20	Giải thể Đoàn luật sư	Luật sư	Không quy định	Chưa phát sinh	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (số 83, đường Phạm Tung, Thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh)	Không quy định	Luật luật sư năm 2006, Luật sửa đổi, bổ sung một điều của Luật luật sư năm 2012, Nghị định số 123/2013/NĐ-CP ngày 14/10/2013 của Chính phủ	x	
21	Đăng ký hoạt động của Trung tâm tư vấn pháp luật	Tư vấn pháp luật	05 ngày làm việc	05 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (số 83, đường Phạm Tung, Thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh)	Không quy định	Nghị định số 77/2008/NĐ-CP ngày 16/7/2008 của Chính phủ, Thông tư số 01/2010/TT-BTP ngày 09/02/2010 của Bộ Tư pháp, Nghị định số 05/2012/NĐ-CP ngày 02/02/2012 của Chính phủ	x	3
22	Đăng ký hoạt động cho chi nhánh của Trung tâm tư vấn pháp luật	Tư vấn pháp luật	05 ngày làm việc	05 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (số 83, đường Phạm Tung, Thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh)	Không quy định	Nghị định số 77/2008/NĐ-CP ngày 16/7/2008 của Chính phủ, Thông tư số 01/2010/TT-BTP ngày 09/02/2010 của Bộ Tư pháp, Thông tư số 19/2011/TT-BTP ngày 31/10/2011 của Bộ Tư pháp	x	
23	Thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của Trung tâm tư vấn pháp luật, chi nhánh	Tư vấn pháp luật	07 ngày làm việc	07 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (số 83, đường Phạm Tung, Thành phố Tây Ninh,	Không quy định	Nghị định số 77/2008/NĐ-CP ngày 16/7/2008 của Chính phủ, Thông tư số 01/2010/TT-BTP ngày 09/02/2010 của Bộ Tư pháp	x	

					tỉnh Tây Ninh)				
24	Cấp thẻ tư vấn viên pháp luật	Tư vấn pháp luật	05 ngày làm việc	05 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (số 83, đường Phạm Tung, Thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh)	Không quy định	Nghị định số 77/2008/NĐ-CP ngày 16/7/2008 của Chính phủ, Thông tư số 01/2010/TT-BTP ngày 09/02/2010 của Bộ Tư pháp, Nghị định số 05/2012/NĐ-CP ngày 02/02/2012 của Chính phủ, Thông tư số 01/2010/TT-BTP ngày 09/02/2010 của Bộ Tư pháp	x	3
25	Thu hồi thẻ tư vấn viên pháp luật	Tư vấn pháp luật	07 ngày làm việc	07 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (số 83, đường Phạm Tung, Thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh)	Không quy định	Nghị định số 77/2008/NĐ-CP ngày 16/7/2008 của Chính phủ, Thông tư số 01/2010/TT-BTP ngày 09/02/2010 của Bộ Tư pháp	x	
26	Cấp lại thẻ tư vấn viên pháp luật	Tư vấn pháp luật	07 ngày làm việc	07 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (số 83, đường Phạm Tung, Thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh)	Không quy định	Thông tư số 01/2010/TT-BTP ngày 09/02/2010 của Bộ Tư pháp	x	3

27	Thu hồi Giấy đăng ký hoạt động của Trung tâm tư vấn pháp luật, chi nhánh	Tư vấn pháp luật	15 ngày làm việc	15 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (số 83, đường Phạm Tung, Thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh)	Không quy định	Nghị định số 77/2008/NĐ-CP ngày 16/7/2008 của Chính phủ, Thông tư số 01/2010/TT-BTP ngày 09/02/2010 của Bộ Tư pháp	x	
28	Chấm dứt hoạt động của trung tâm tư vấn pháp luật trong trường hợp theo quyết định của tổ chức chủ quản	Tư vấn pháp luật	Không quy định	Chưa phát sinh	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (số 83, đường Phạm Tung, Thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh)	Không quy định	Nghị định số 77/2008/NĐ-CP ngày 16/7/2008 của Chính phủ, Thông tư số 01/2010/TT-BTP ngày 09/02/2010 của Bộ Tư pháp	x	
29	Chấm dứt hoạt động trung tâm tư vấn pháp luật trong trường hợp bị thu hồi Giấy đăng ký hoạt động	Tư vấn pháp luật	Không quy định	Không quy định	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (số 83, đường Phạm Tung, Thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh)	Không quy định	Nghị định số 77/2008/NĐ-CP ngày 16/7/2008 của Chính phủ, Thông tư số 01/2010/TT-BTP ngày 09/02/2010 của Bộ Tư pháp	x	
30	Chấm dứt hoạt động của chi nhánh Trung tâm tư vấn pháp luật	Tư vấn pháp luật	Không quy định	Không quy định	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (số 83, đường Phạm Tung, Thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh)	Không quy định	Nghị định số 77/2008/NĐ-CP ngày 16/7/2008 của Chính phủ, Thông tư số 01/2010/TT-BTP ngày 09/02/2010 của Bộ Tư pháp	x	

31	Bổ nhiệm giám định viên tư pháp	Giám định tư pháp	Không quy dịnh	Không quy định	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (số 83, đường Phạm Tung, Thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh)	Không quy định	Luật Giám định tư pháp năm 2012, Nghị định số 85/2013/NĐ-CP ngày 29/7/2013 của Chính phủ		
32	Miễn nhiệm giám định viên tư pháp	Giám định tư pháp	Không quy dịnh	Không quy định	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (số 83, đường Phạm Tung, Thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh)	Không quy định	Luật Giám định tư pháp năm 2012, Nghị định số 85/2013/NĐ-CP ngày 29/7/2013 của Chính phủ		
33	Cấp phép thành lập văn phòng giám định tư pháp	Giám định tư pháp	45 ngày	45 ngày	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (số 83, đường Phạm Tung, Thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh)	Không quy định	Luật Giám định tư pháp năm 2012, Nghị định số 85/2013/NĐ-CP ngày 29/7/2013 của Chính phủ	x	
34	Đăng ký hoạt động văn phòng giám định tư pháp	Giám định tư pháp	30 ngày	30 ngày	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (số 83, đường Phạm Tung, Thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh)	Không quy định	Luật Giám định tư pháp năm 2012, Nghị định số 85/2013/NĐ-CP ngày 29/7/2013 của Chính phủ	x	

35	Thay đổi nội dung đăng ký hoạt động, cấp lại Giấy đăng ký hoạt động của Văn phòng giám định tư pháp	Giám định tư pháp	05 ngày làm việc	05 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (số 83, đường Phạm Tung, Thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh)	Không quy định	Luật Giám định tư pháp năm 2012, Nghị định số 85/2013/NĐ-CP ngày 29/7/2013 của Chính phủ	x	
36	Cấp lại giấy đăng ký hoạt động của văn phòng giám định tư pháp trong trường hợp thay đổi tên gọi, địa chỉ trụ sở, người đại diện theo pháp luật của văn phòng	Giám định tư pháp	05 ngày làm việc	05 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (số 83, đường Phạm Tung, Thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh)	Không quy định	Luật Giám định tư pháp năm 2012, Nghị định số 85/2013/NĐ-CP ngày 29/7/2013 của Chính phủ	x	
37	Cấp lại giấy đăng ký hoạt động của văn phòng giám định tư pháp trong trường hợp giấy đăng ký hoạt động bị hư hỏng hoặc bị mất.	Giám định tư pháp	05 ngày làm việc	05 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (số 83, đường Phạm Tung, Thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh)	Không quy định	Luật Giám định tư pháp năm 2012, Nghị định số 85/2013/NĐ-CP ngày 29/7/2013 của Chính phủ	x	
38	Thay đổi, bổ sung lĩnh vực giám định của văn phòng giám định tư pháp	Giám định tư pháp	45 ngày	45 ngày	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (số 83, đường Phạm Tung, Thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh)	Không quy định	Luật Giám định tư pháp năm 2012, Nghị định số 85/2013/NĐ-CP ngày 29/7/2013 của Chính phủ	x	

39	Chuyển đổi loại hình văn phòng giám định tư pháp	Giám định tư pháp	17 ngày làm việc	17 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (số 83, đường Phạm Tung, Thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh)	Không quy định	Luật Giám định tư pháp năm 2012, Nghị định số 85/2013/NĐ-CP ngày 29/7/2013 của Chính phủ	x	
40	Thu hồi giấy đăng ký hoạt động của Văn phòng giám định	Giám định tư pháp	07 ngày làm việc	07 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (số 83, đường Phạm Tung, Thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh)	Không quy định	Luật Giám định tư pháp năm 2012, Nghị định số 85/2013/NĐ-CP ngày 29/7/2013 của Chính phủ	x	
41	Chấm dứt hoạt động của Văn phòng giám định	Giám định tư pháp	07 ngày làm việc	07 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (số 83, đường Phạm Tung, Thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh)	Không quy định	Luật Giám định tư pháp năm 2012, Nghị định số 85/2013/NĐ-CP ngày 29/7/2013 của Chính phủ	x	
42	Đăng ký hoạt động của doanh nghiệp đấu giá tài sản	Đấu giá tài sản	10 ngày làm việc	10 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (số 83, đường Phạm Tung, Thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh)	1,000,000	Luật đấu giá tài sản năm 2016, Thông tư số 06/2017/TT-BTP ngày 16/5/2017 của Bộ Tư pháp, Thông tư số 106/2017/TT-BTC ngày 06/10/2017 của Bộ Tài chính	x	

43	Đăng ký thay đổi nội dung hoạt động của doanh nghiệp đấu giá tài sản	Đấu giá tài sản	05 ngày làm việc	05 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (số 83, đường Phạm Tung, Thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh)	500,000	Luật đấu giá tài sản năm 2016, Thông tư số 06/2017/TT-BTP ngày 16/5/2017 của Bộ Tư pháp, Thông tư số 106/2017/TT-BTC ngày 06/10/2017 của Bộ Tài chính	x	
44	Cấp lại giấy đăng ký hoạt động của doanh nghiệp đấu giá tài sản	Đấu giá tài sản	07 ngày làm việc	07 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (số 83, đường Phạm Tung, Thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh)	500,000	Luật đấu giá tài sản năm 2016, Thông tư số 06/2017/TT-BTP ngày 16/5/2017 của Bộ Tư pháp, Thông tư số 106/2017/TT-BTC ngày 06/10/2017 của Bộ Tài chính	x	
45	Đăng ký hoạt động của chi nhánh doanh nghiệp đấu giá tài sản	Đấu giá tài sản	07 ngày làm việc	07 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (số 83, đường Phạm Tung, Thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh)	Không quy định	Luật đấu giá tài sản năm 2016, Thông tư số 06/2017/TT-BTP ngày 16/5/2017 của Bộ Tư pháp, Thông tư số 106/2017/TT-BTC ngày 06/10/2017 của Bộ Tài chính	x	
46	Cấp Thẻ đấu giá viên	Đấu giá tài sản	05 ngày làm việc	05 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (số 83, đường Phạm Tung, Thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh)	Không quy định	Luật đấu giá tài sản năm 2016, Nghị định số 62/2017/NĐ-CP ngày 16/5/2017 của Chính phủ, Thông tư số 06/2017/TT-BTP ngày 16/5/2017 của Bộ Tư pháp	x	

47	Thu hồi thẻ đấu giá viên	Đấu giá tài sản	03 ngày làm việc	03 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (số 83, đường Phạm Tung, Thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh)	Không quy định	Luật đấu giá tài sản năm 2016, Nghị định số 62/2017/NĐ-CP ngày 16/5/2017 của Chính phủ, Thông tư số 06/2017/TT-BTP ngày 16/5/2017 của Bộ Tư pháp	x	
48	Cấp lại Thẻ đấu giá viên	Đấu giá tài sản	03 ngày làm việc	03 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (số 83, đường Phạm Tung, Thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh)	Không quy định	Luật đấu giá tài sản năm 2016, Nghị định số 62/2017/NĐ-CP ngày 16/5/2017 của Chính phủ, Thông tư số 06/2017/TT-BTP ngày 16/5/2017 của Bộ Tư pháp	x	
49	Đăng ký hoạt động đối với doanh nghiệp đấu giá tài sản thành lập trước ngày Luật đấu giá tài sản có hiệu lực thi hành chuyển đổi toàn bộ hoạt động của doanh nghiệp	Đấu giá tài sản	10 ngày làm việc	10 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (số 83, đường Phạm Tung, Thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh)	500,000	Luật đấu giá tài sản năm 2016, Nghị định số 62/2017/NĐ-CP ngày 16/5/2017 của Chính phủ, Thông tư số 06/2017/TT-BTP ngày 16/5/2017 của Bộ Tư pháp, Thông tư số 106/2017/TT-BTC ngày 06/10/2017 của Bộ Tài chính	x	
50	Đăng ký hoạt động đối với doanh nghiệp đấu giá tài sản thành lập trước ngày Luật đấu giá tài sản có hiệu lực thi hành tiếp tục hoạt động đấu giá tài sản và kinh doanh các ngành nghề khác	Đấu giá tài sản	10 ngày làm việc	10 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (số 83, đường Phạm Tung, Thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh)	500,000	Luật đấu giá tài sản năm 2016, Nghị định số 62/2017/NĐ-CP ngày 16/5/2017 của Chính phủ, Thông tư số 06/2017/TT-BTP ngày 16/5/2017 của Bộ Tư pháp, Thông tư số 106/2017/TT-BTC ngày 06/10/2017 của Bộ Tài chính	x	

51	Thu hồi Giấy đăng ký hoạt động của doanh nghiệp đấu giá tài sản	Đấu giá tài sản	Không quy định	Chưa phát sinh	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (số 83, đường Phạm Tung, Thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh)	Không quy định	Luật đấu giá tài sản năm 2016	x	
52	Phê duyệt đủ điều kiện thực hiện hình thức đấu giá trực tuyến	Đấu giá tài sản	09 ngày	09 ngày	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (số 83, đường Phạm Tung, Thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh)	Không quy định	Luật đấu giá tài sản năm 2016, Nghị định số 62/2017/NĐ-CP ngày 16/5/2017 của Chính phủ	x	
53	Đăng ký tham dự kiểm tra kết quả tập sự hành nghề đấu giá	Đấu giá tài sản	10 ngày	10 ngày	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (số 83, đường Phạm Tung, Thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh)	2,700,000	Luật đấu giá tài sản năm 2016, Nghị định số 62/2017/NĐ-CP ngày 16/5/2017 của Chính phủ, Thông tư số 06/2017/TT-BTP ngày 16/5/2017 của Bộ Tư pháp, Thông tư số 106/2017/TT-BTC ngày 06/10/2017 của Bộ Tài chính	x	
54	Đăng ký hoạt động của Trung tâm Trọng tài	Trọng tài thương mại	15 ngày làm việc	15 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (số 83, đường Phạm Tung, Thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh)	1,500,000	Luật Trọng tài thương mại năm 2010, Nghị định số 63/2011/NĐ-CP ngày 28/7/2011 của Chính phủ, Thông tư số 12/2012/TT-BTP ngày 07/11/2012 của Bộ Tư pháp, Thông tư số 42/2013/TT-BTC ngày 11/4/2013 của Bộ Tài chính	x	

55	Đăng ký hoạt động của Chi nhánh Trung tâm Trọng tài	Trọng tài thương mại	10 ngày làm việc	10 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (số 83, đường Phạm Tung, Thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh)	1,500,000	Luật Trọng tài thương mại năm 2010, Nghị định số 63/2011/NĐ-CP ngày 28/7/2011 của Chính phủ, Thông tư số 12/2012/TT-BTP ngày 07/11/2012 của Bộ Tư pháp, Thông tư số 42/2013/TT-BTC ngày 11/4/2013 của Bộ Tài chính	x	
56	Thay đổi nội dung Giấy đăng ký hoạt động của Trung tâm Trọng tài	Trọng tài thương mại	Không quy định	Chưa phát sinh	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (số 83, đường Phạm Tung, Thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh)	1,000,000	Luật Trọng tài thương mại năm 2010, Nghị định số 63/2011/NĐ-CP ngày 28/7/2011 của Chính phủ, Thông tư số 12/2012/TT-BTP ngày 07/11/2012 của Bộ Tư pháp, Thông tư số 42/2013/TT-BTC ngày 11/4/2013 của Bộ Tài chính	x	
57	Thay đổi nội dung Giấy đăng ký hoạt động của Chi nhánh Trung tâm trọng tài	Trọng tài thương mại	Không quy định	Chưa phát sinh	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (số 83, đường Phạm Tung, Thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh)	1,000,000	Luật Trọng tài thương mại năm 2010, Nghị định số 63/2011/NĐ-CP ngày 28/7/2011 của Chính phủ, Thông tư số 12/2012/TT-BTP ngày 07/11/2012 của Bộ Tư pháp, Thông tư số 42/2013/TT-BTC ngày 11/4/2013 của Bộ Tài chính	x	
58	Thu hồi Giấy đăng ký hoạt động của Trung tâm Trọng tài, Giấy đăng ký hoạt động của Chi nhánh Trung tâm trọng tài	Trọng tài thương mại	15 ngày làm việc	15 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (số 83, đường Phạm Tung, Thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh)	Không quy định	Luật Trọng tài thương mại năm 2010, Nghị định số 63/2011/NĐ-CP ngày 28/7/2011 của Chính phủ, Thông tư số 12/2012/TT-BTP ngày 07/11/2012 của Bộ Tư pháp	x	

59	Chấm dứt hoạt động của Chi nhánh/ Văn phòng đại diện của Trung tâm trọng tài	Trọng tài thương mại	Không quy định	Chưa phát sinh	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (số 83, đường Phạm Tung, Thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh)	Không quy định	Luật Trọng tài thương mại năm 2010, Nghị định số 63/2011/NĐ-CP ngày 28/7/2011 của Chính phủ, Thông tư số 12/2012/TT-BTP ngày 07/11/2012 của Bộ Tư pháp		
60	Đăng ký hoạt động Chi nhánh của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam	Trọng tài thương mại	10 ngày làm việc	10 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (số 83, đường Phạm Tung, Thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh)	1,500,000	Luật Trọng tài thương mại năm 2010, Nghị định số 63/2011/NĐ-CP ngày 28/7/2011 của Chính phủ, Thông tư số 12/2012/TT-BTP ngày 07/11/2012 của Bộ Tư pháp, Thông tư số 42/2013/TT-BTC ngày 11/4/2013 của Bộ Tài chính		
61	Thay đổi nội dung Giấy đăng ký hoạt động Chi nhánh của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam	Trọng tài thương mại	15 ngày làm việc	15 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (số 83, đường Phạm Tung, Thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh)	1,000,000	Luật Trọng tài thương mại năm 2010, Nghị định số 63/2011/NĐ-CP ngày 28/7/2011 của Chính phủ, Thông tư số 12/2012/TT-BTP ngày 07/11/2012 của Bộ Tư pháp, Thông tư số 42/2013/TT-BTC ngày 11/4/2013 của Bộ Tài chính	x	
62	Thu hồi Giấy đăng ký hoạt động hoạt động Chi nhánh của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam	Trọng tài thương mại	15 ngày làm việc	15 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (số 83, đường Phạm Tung, Thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh)	Không quy định	Luật Trọng tài thương mại năm 2010, Nghị định số 63/2011/NĐ-CP ngày 28/7/2011 của Chính phủ, Thông tư số 12/2012/TT-BTP ngày 07/11/2012 của Bộ Tư pháp	x	

63	Thông báo về việc thành lập Văn phòng đại diện của Tổ chức Trọng tài nước ngoài tại Việt Nam	Trọng tài thương mại	Không quy định	Chưa phát sinh	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (số 83, đường Phạm Tung, Thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh)	Không quy định	Luật Trọng tài thương mại năm 2010, Nghị định số 63/2011/NĐ-CP ngày 28/7/2011 của Chính phủ, Thông tư số 12/2012/TT-BTP ngày 07/11/2012 của Bộ Tư pháp	x	
64	Thông báo thay đổi Trưởng Văn phòng đại diện, địa điểm đặt trụ sở của Văn phòng đại diện của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam trong phạm vi tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương	Trọng tài thương mại	Không quy định	Chưa phát sinh	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (số 83, đường Phạm Tung, Thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh)	Không quy định	Luật Trọng tài thương mại năm 2010, Nghị định số 63/2011/NĐ-CP ngày 28/7/2011 của Chính phủ, Thông tư số 12/2012/TT-BTP ngày 07/11/2012 của Bộ Tư pháp	x	
65	Thông báo thay đổi địa điểm đặt trụ sở của Văn phòng đại diện của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam sang tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương khác	Trọng tài thương mại	Không quy định	Chưa phát sinh	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (số 83, đường Phạm Tung, Thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh)	Không quy định	Luật Trọng tài thương mại năm 2010, Nghị định số 63/2011/NĐ-CP ngày 28/7/2011 của Chính phủ, Thông tư số 12/2012/TT-BTP ngày 07/11/2012 của Bộ Tư pháp	x	
66	Thông báo thay đổi địa điểm đặt trụ sở của Chi nhánh của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam sang tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương khác	Trọng tài thương mại	Không quy định	Chưa phát sinh	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (số 83, đường Phạm Tung, Thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh)	Không quy định	Luật Trọng tài thương mại năm 2010, Nghị định số 63/2011/NĐ-CP ngày 28/7/2011 của Chính phủ, Thông tư số 12/2012/TT-BTP ngày 07/11/2012 của Bộ Tư pháp	x	

67	Thông báo thay đổi địa điểm đặt trụ sở của Trung tâm trọng tài, Chi nhánh trung tâm trọng tài sang tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương khác	Trọng tài thương mại	Không quy định	Chưa phát sinh	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (số 83, đường Phạm Tung, Thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh)	Không quy định	Luật Trọng tài thương mại năm 2010, Nghị định số 63/2011/NĐ-CP ngày 28/7/2011 của Chính phủ, Thông tư số 12/2012/TT-BTP ngày 07/11/2012 của Bộ Tư pháp	x	
68	Thông báo về việc thành lập Chi nhánh/Văn phòng đại diện của Trung tâm trọng tài tại nước ngoài	Trọng tài thương mại	Không quy định	Chưa phát sinh	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (số 83, đường Phạm Tung, Thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh)	Không quy định	Luật Trọng tài thương mại năm 2010, Nghị định số 63/2011/NĐ-CP ngày 28/7/2011 của Chính phủ, Thông tư số 12/2012/TT-BTP ngày 07/11/2012 của Bộ Tư pháp	x	
69	Thông báo về việc thành lập Văn phòng đại diện của Trung tâm trọng tài	Trọng tài thương mại	Không quy định	Chưa phát sinh	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (số 83, đường Phạm Tung, Thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh)	Không quy định	Luật Trọng tài thương mại năm 2010, Nghị định số 63/2011/NĐ-CP ngày 28/7/2011 của Chính phủ, Thông tư số 12/2012/TT-BTP ngày 07/11/2012 của Bộ Tư pháp	x	
70	Thông báo về việc thay đổi địa điểm đặt trụ sở, Trưởng Văn phòng đại diện của Trung tâm trọng tài	Trọng tài thương mại	Không quy định	Chưa phát sinh	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (số 83, đường Phạm Tung, Thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh)	Không quy định	Luật Trọng tài thương mại năm 2010, Nghị định số 63/2011/NĐ-CP ngày 28/7/2011 của Chính phủ, Thông tư số 12/2012/TT-BTP ngày 07/11/2012 của Bộ Tư pháp	x	

71	Thông báo thay đổi danh sách trọng tài viên	Trọng tài thương mại	Không quy định	Chưa phát sinh	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (số 83, đường Phạm Tung, Thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh)	Không quy định	Luật Trọng tài thương mại năm 2010, Nghị định số 63/2011/NĐ-CP ngày 28/7/2011 của Chính phủ, Thông tư số 12/2012/TT-BTP ngày 07/11/2012 của Bộ Tư pháp	x	
72	Cấp lại Giấy đăng ký hoạt động của Trung tâm trọng tài, Chi nhánh Trung tâm trọng tài, Chi nhánh của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam	Trọng tài thương mại	05 ngày làm việc	05 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (số 83, đường Phạm Tung, Thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh)	500,000	Luật Trọng tài thương mại năm 2010, Nghị định số 63/2011/NĐ-CP ngày 28/7/2011 của Chính phủ, Thông tư số 12/2012/TT-BTP ngày 07/11/2012 của Bộ Tư pháp, Thông tư số 42/2013/TT-BTC ngày 11/4/2013 của Bộ Tài chính	x	
73	Đăng ký hành nghề quản lý, thanh lý tài sản với tư cách cá nhân	Quản tài viên và hành nghề quản lý, thanh lý tài sản	07 ngày làm việc	07 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (số 83, đường Phạm Tung, Thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh)	500,000	Luật phá sản số năm 2014, Nghị định số 22/2015/NĐ-CP ngày 16 tháng 2 năm 2015 của Chính phủ, Thông tư số 224/2016/TT-BTC ngày 10/11/2016 của Bộ Tài chính		
74	Chấm dứt hành nghề quản lý, thanh lý tài sản với tư cách cá nhân	Quản tài viên và hành nghề quản lý, thanh	Không quy định	Chưa phát sinh	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (số 83, đường Phạm Tung, Thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh)	Không quy định	Luật phá sản số năm 2014, Nghị định số 22/2015/NĐ-CP ngày 16 tháng 2 năm 2015 của Chính phủ		

		lý tài sản							
75	Đăng ký hành nghề quản lý, thanh lý tài sản đối với doanh nghiệp quản lý, thanh lý tài sản	Quản tài viên và hành nghề quản lý, thanh lý tài sản	10 ngày làm việc	07 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (số 83, đường Phạm Tung, Thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh)	500,000	Luật phá sản số năm 2014, Nghị định số 22/2015/NĐ-CP ngày 16 tháng 2 năm 2015 của Chính phủ, Thông tư số 224/2016/TT-BTC ngày 10/11/2016 của Bộ Tài chính		
76	Thay đổi thành viên hợp danh của công ty hợp danh quản lý, thanh lý tài sản	Quản tài viên và hành nghề quản lý, thanh lý tài sản	10 ngày làm việc	10 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (số 83, đường Phạm Tung, Thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh)	500,000	Luật phá sản số năm 2014, Nghị định số 22/2015/NĐ-CP ngày 16 tháng 2 năm 2015 của Chính phủ, Thông tư số 224/2016/TT-BTC ngày 10/11/2016 của Bộ Tài chính		
77	Thông báo việc thành lập chi nhánh, văn phòng đại diện của doanh nghiệp quản lý, thanh lý tài sản	Quản tài viên và hành nghề quản lý, thanh lý tài	Không quy định	Chưa phát sinh	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (số 83, đường Phạm Tung, Thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh)	Không quy định	Luật phá sản số năm 2014, Nghị định số 22/2015/NĐ-CP ngày 16 tháng 2 năm 2015 của Chính phủ		

		sản							
78	Thay đổi thông tin đăng ký hành nghề của Quản tài viên	Quản tài viên và hành nghề quản lý, thanh lý tài sản	03 ngày làm việc	03 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (số 83, đường Phạm Tung, Thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh)	Không quy định	Luật phá sản số năm 2014, Nghị định số 22/2015/NĐ-CP ngày 16 tháng 2 năm 2015 của Chính phủ		
79	Thay đổi thông tin đăng ký hành nghề của doanh nghiệp quản lý, thanh lý tài sản	Quản tài viên và hành nghề quản lý, thanh lý tài sản	03 ngày làm việc	03 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (số 83, đường Phạm Tung, Thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh)	Không quy định	Luật phá sản số năm 2014, Nghị định số 22/2015/NĐ-CP ngày 16 tháng 2 năm 2015 của Chính phủ		
80	Tạm đình chỉ hành nghề quản lý, thanh lý tài sản đối với Quản tài viên	Quản tài viên và hành nghề quản lý, thanh lý tài	Không quy định	Chưa phát sinh	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (số 83, đường Phạm Tung, Thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh)	Không quy định	Luật phá sản số năm 2014, Nghị định số 22/2015/NĐ-CP ngày 16 tháng 2 năm 2015 của Chính phủ		

		sản							
81	Tạm đình chỉ hành nghề quản lý, thanh lý tài sản đối với doanh nghiệp quản lý, thanh lý tài sản	Quản tài viên và hành nghề quản lý, thanh lý tài sản	Không quy định	Chưa phát sinh	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (số 83, đường Phạm Tung, Thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh)	Không quy định	Luật phá sản số năm 2014, Nghị định số 22/2015/NĐ-CP ngày 16 tháng 2 năm 2015 của Chính phủ		
82	Gia hạn việc tạm đình chỉ hành nghề quản lý, thanh lý tài sản đối với Quản tài viên, doanh nghiệp quản lý, thanh lý tài sản	Quản tài viên và hành nghề quản lý, thanh lý tài sản	Không quy định	Chưa phát sinh	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (số 83, đường Phạm Tung, Thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh)	Không quy định	Luật phá sản số năm 2014, Nghị định số 22/2015/NĐ-CP ngày 16 tháng 2 năm 2015 của Chính phủ		
83	Hủy bỏ việc tạm đình chỉ hành nghề quản lý, thanh lý tài sản đối với Quản tài viên	Quản tài viên và hành nghề quản lý, thanh lý tài	Không quy định	Chưa phát sinh	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (số 83, đường Phạm Tung, Thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh)	Không quy định	Luật phá sản số năm 2014, Nghị định số 22/2015/NĐ-CP ngày 16 tháng 2 năm 2015 của Chính phủ		

		sản							
84	Hủy bỏ việc tạm đình chỉ hành nghề quản lý, thanh lý tài sản đối với doanh nghiệp quản lý, thanh lý tài sản	Quản tài viên và hành nghề quản lý, thanh lý tài sản	Không quy định	Chưa phát sinh	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (số 83, đường Phạm Tung, Thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh)	Không quy định	Luật phá sản số năm 2014, Nghị định số 22/2015/NĐ-CP ngày 16 tháng 2 năm 2015 của Chính phủ		
85	Thủ tục đăng ký tập sự hành nghề công chứng	Công chứng	10 ngày làm việc	07 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (số 83, đường Phạm Tung, Thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh)	Không quy định	Luật Công chứng năm 2014, Thông tư số 04/2015/TT-BTP ngày 15/4/2015 của Bộ Tư pháp		3
86	Thay đổi nơi tập sự hành nghề công chứng từ tổ chức hành nghề công chứng này sang tổ chức hành nghề công chứng khác trong cùng một tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương	Công chứng	05 ngày làm việc	05 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (số 83, đường Phạm Tung, Thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh)	Không quy định	Luật Công chứng năm 2014, Thông tư số 04/2015/TT-BTP ngày 15/4/2015 của Bộ Tư pháp		4

87	Thay đổi nơi tập sự từ tổ chức hành nghề công chứng tại tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương này sang tổ chức hành nghề công chứng tại tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương khác	Công chứng	05 ngày làm việc	05 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (số 83, đường Phạm Tung, Thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh)	Không quy định	Luật Công chứng năm 2014, Thông tư số 04/2015/TT-BTP ngày 15/4/2015 của Bộ Tư pháp		
88	Đăng ký tập sự hành nghề công chứng trường hợp người tập sự thay đổi nơi tập sự sang tổ chức hành nghề công chứng tại tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương khác	Công chứng	07 ngày làm việc	07 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (số 83, đường Phạm Tung, Thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh)	Không quy định	Luật Công chứng năm 2014, Thông tư số 04/2015/TT-BTP ngày 15/4/2015 của Bộ Tư pháp		4
89	Chấm dứt tập sự hành nghề công chứng	Công chứng	05 ngày làm việc	05 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (số 83, đường Phạm Tung, Thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh)	Không quy định	Luật Công chứng năm 2014, Thông tư số 04/2015/TT-BTP ngày 15/4/2015 của Bộ Tư pháp		4
90	Đăng ký tập sự lại hành nghề công chứng sau khi chấm dứt tập sự hành nghề công chứng	Công chứng	07 ngày làm việc	07 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (số 83, đường Phạm Tung, Thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh)	Không quy định	Luật Công chứng năm 2014, Thông tư số 04/2015/TT-BTP ngày 15/4/2015 của Bộ Tư pháp		4

91	Từ chối hướng dẫn tập sự (trường hợp tổ chức hành nghề công chứng không có công chứng viên khác đủ điều kiện hướng dẫn tập sự)	Công chứng	07 ngày làm việc	07 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (số 83, đường Phạm Tung, Thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh)	Không quy định	Luật Công chứng năm 2014, Thông tư số 04/2015/TT-BTP ngày 15/4/2015 của Bộ Tư pháp		
92	Thay đổi công chứng viên hướng dẫn tập sự	Công chứng	07 ngày làm việc	07 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (số 83, đường Phạm Tung, Thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh)	Không quy định	Luật Công chứng năm 2014, Thông tư số 04/2015/TT-BTP ngày 15/4/2015 của Bộ Tư pháp		4
93	Đăng ký tham dự kiểm tra kết quả tập sự hành nghề công chứng	Công chứng	15 ngày làm việc	10 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (số 83, đường Phạm Tung, Thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh)	3,500,000	Luật Công chứng năm 2014, Thông tư số 04/2015/TT-BTP ngày 15/4/2015 của Bộ Tư pháp, Thông tư số 257/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính		
94	Đăng ký hành nghề và cấp Thẻ công chứng viên	Công chứng	07 ngày làm việc	07 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (số 83, đường Phạm Tung, Thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh)	100,000	Luật Công chứng năm 2014, Thông tư số 04/2015/TT-BTP ngày 15/4/2015 của Bộ Tư pháp, Thông tư số 257/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính		4

95	Cấp lại Thẻ công chứng viên	Công chứng	05 ngày làm việc	05 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (số 83, đường Phạm Tung, Thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh)	100,000	Luật Công chứng năm 2014, Nghị định số 29/2015/NĐ-CP ngày 15/3/2015 của Chính phủ, Thông tư số 06/2015/TT-BTP ngày 15/6/2015 của Bộ Tư pháp, Thông tư số 257/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính		4
96	Xóa đăng ký hành nghề của công chứng viên	Công chứng	07 ngày làm việc	07 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (số 83, đường Phạm Tung, Thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh)	Không quy định	Luật Công chứng năm 2014, Nghị định số 29/2015/NĐ-CP ngày 15/3/2015 của Chính phủ, Thông tư số 06/2015/TT-BTP ngày 15/6/2015 của Bộ Tư pháp		
97	Thành lập Văn phòng công chứng	Công chứng	20 ngày làm việc	20 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (số 83, đường Phạm Tung, Thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh)	Không quy định	Luật Công chứng năm 2014, Nghị định số 29/2015/NĐ-CP ngày 15/3/2015 của Chính phủ, Thông tư số 06/2015/TT-BTP ngày 15/6/2015 của Bộ Tư pháp		4
98	Đăng ký hoạt động Văn phòng công chứng	Công chứng	10 ngày làm việc	10 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (số 83, đường Phạm Tung, Thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh)	1,000,000	Luật Công chứng năm 2014, Nghị định số 29/2015/NĐ-CP ngày 15/3/2015 của Chính phủ, Thông tư số 06/2015/TT-BTP ngày 15/6/2015 của Bộ Tư pháp, Thông tư số 257/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính		4

99	Thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của Văn phòng công chứng	Công chứng	07 ngày làm việc	07 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (số 83, đường Phạm Tung, Thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh)	500,000	Luật Công chứng năm 2014, Nghị định số 29/2015/NĐ-CP ngày 15/3/2015 của Chính phủ, Thông tư số 06/2015/TT-BTP ngày 15/6/2015 của Bộ Tư pháp, Thông tư số 257/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính		
100	Chấm dứt hoạt động Văn phòng công chứng (trường hợp tự chấm dứt)	Công chứng	Không quy định	Chưa phát sinh	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (số 83, đường Phạm Tung, Thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh)	Không quy định	Luật Công chứng năm 2014		4
101	Thu hồi quyết định cho phép thành lập Văn phòng công chứng	Công chứng	Không quy định	Chưa phát sinh	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (số 83, đường Phạm Tung, Thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh)	Không quy định	Luật Công chứng năm 2014		
102	Hợp nhất Văn phòng công chứng	Công chứng	35 ngày làm việc	35 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (số 83, đường Phạm Tung, Thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh)	Không quy định	Luật Công chứng năm 2014, Nghị định số 29/2015/NĐ-CP ngày 15/3/2015 của Chính phủ, Thông tư số 06/2015/TT-BTP ngày 15/6/2015 của Bộ Tư pháp		4

103	Đăng ký hoạt động Văn phòng công chứng hợp nhất	Công chứng	10 ngày làm việc	10 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (số 83, đường Phạm Tung, Thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh)	1,000,000	Luật Công chứng năm 2014, Nghị định số 29/2015/NĐ-CP ngày 15/3/2015 của Chính phủ, Thông tư số 06/2015/TT-BTP ngày 15/6/2015 của Bộ Tư pháp, Thông tư số 257/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính		4
104	Sáp nhập Văn phòng công chứng	Công chứng	35 ngày làm việc	35 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (số 83, đường Phạm Tung, Thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh)	Không quy định	Luật Công chứng năm 2014, Nghị định số 29/2015/NĐ-CP ngày 15/3/2015 của Chính phủ, Thông tư số 06/2015/TT-BTP ngày 15/6/2015 của Bộ Tư pháp		4
105	Thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của Văn phòng công chứng nhận sáp nhập	Công chứng	07 ngày làm việc	07 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (số 83, đường Phạm Tung, Thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh)	500,000	Luật Công chứng năm 2014, Nghị định số 29/2015/NĐ-CP ngày 15/3/2015 của Chính phủ, Thông tư số 06/2015/TT-BTP ngày 15/6/2015 của Bộ Tư pháp, Thông tư số 257/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính		4
106	Chuyển nhượng Văn phòng công chứng	Công chứng	35 ngày làm việc	35 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (số 83, đường Phạm Tung, Thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh)	Không quy định	Luật Công chứng năm 2014, Nghị định số 29/2015/NĐ-CP ngày 15/3/2015 của Chính phủ, Thông tư số 06/2015/TT-BTP ngày 15/6/2015 của Bộ Tư pháp		4
107	Thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của Văn phòng	Công chứng	07 ngày làm việc	07 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ hành	500,000	Luật Công chứng năm 2014, Nghị định số 29/2015/NĐ-CP ngày 15/3/2015 của Chính		4

	công chứng được chuyển nhượng				chính công tỉnh (số 83, đường Phạm Tung, Thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh)		phủ, Thông tư số 06/2015/TT-BTP ngày 15/6/2015 của Bộ Tư pháp, Thông tư số 257/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính		
108	Chuyển đổi Văn phòng công chứng do một công chứng viên thành lập	Công chứng	14 ngày làm việc	14 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (số 83, đường Phạm Tung, Thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh)	Không quy định	Luật Công chứng năm 2014, Nghị định số 29/2015/NĐ-CP ngày 15/3/2015 của Chính phủ, Thông tư số 06/2015/TT-BTP ngày 15/6/2015 của Bộ Tư pháp		3
109	Đăng ký hoạt động của Văn phòng công chứng được chuyển đổi từ Văn phòng công chứng do một công chứng viên thành lập	Công chứng	07 ngày làm việc	07 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (số 83, đường Phạm Tung, Thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh)	1,000,000	Luật Công chứng năm 2014, Nghị định số 29/2015/NĐ-CP ngày 15/3/2015 của Chính phủ, Thông tư số 06/2015/TT-BTP ngày 15/6/2015 của Bộ Tư pháp, Thông tư số 257/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính		
110	Thành lập Hội Công chứng viên	Công chứng	45 ngày	45 ngày	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (số 83, đường Phạm Tung, Thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh)	Không quy định	Luật Công chứng năm 2014, Nghị định số 29/2015/NĐ-CP ngày 15/3/2015 của Chính phủ		

111	Đăng ký làm hòa giải viên thương mại vụ việc	Hòa giải thương mại	07 ngày làm việc	07 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (số 83, đường Phạm Tung, Thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh)	Không quy định	Nghị định số 22/2017/NĐ-CP ngày 24/02/2017 của Chính phủ, Thông tư số 02/2018/TT-BTP ngày 26/02/2018 của Bộ Tư pháp		
112	Thôi làm hòa giải viên thương mại vụ việc khỏi danh sách hòa giải viên thương mại vụ việc của Sở Tư pháp	Hòa giải thương mại	Không quy định	Chưa phát sinh	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (số 83, đường Phạm Tung, Thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh)	Không quy định	Nghị định số 22/2017/NĐ-CP ngày 24/02/2017 của Chính phủ, Thông tư số 02/2018/TT-BTP ngày 26/02/2018 của Bộ Tư pháp		
113	Đăng ký hoạt động Trung tâm hòa giải thương mại	Hòa giải thương mại	15 ngày	15 ngày	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (số 83, đường Phạm Tung, Thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh)	Không quy định	Nghị định số 22/2017/NĐ-CP ngày 24/02/2017 của Chính phủ, Thông tư số 02/2018/TT-BTP ngày 26/02/2018 của Bộ Tư pháp		
114	Thay đổi tên gọi trong Giấy đăng ký hoạt động của Trung tâm hòa giải thương mại	Hòa giải thương mại	07 ngày làm việc	07 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (số 83, đường Phạm Tung, Thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh)	Không quy định	Nghị định số 22/2017/NĐ-CP ngày 24/02/2017 của Chính phủ, Thông tư số 02/2018/TT-BTP ngày 26/02/2018 của Bộ Tư pháp		

115	Thay đổi địa chỉ trụ sở của Trung tâm hòa giải thương mại từ tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương này sang tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương khác	Hòa giải thương mại	15 ngày	15 ngày	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (số 83, đường Phạm Tung, Thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh)	Không quy định	Nghị định số 22/2017/NĐ-CP ngày 24/02/2017 của Chính phủ		
116	Đăng ký hoạt động chi nhánh Trung tâm hòa giải thương mại	Hòa giải thương mại	10 ngày	10 ngày	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (số 83, đường Phạm Tung, Thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh)	Không quy định	Nghị định số 22/2017/NĐ-CP ngày 24/02/2017 của Chính phủ, Thông tư số 02/2018/TT-BTP ngày 26/02/2018 của Bộ Tư pháp		
117	Cấp lại Giấy đăng ký hoạt động Trung tâm hòa giải thương mại/chi nhánh Trung tâm hòa giải thương mại	Hòa giải thương mại	05 ngày làm việc	05 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (số 83, đường Phạm Tung, Thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh)	Không quy định	Nghị định số 22/2017/NĐ-CP ngày 24/02/2017 của Chính phủ, Thông tư số 02/2018/TT-BTP ngày 26/02/2018 của Bộ Tư pháp		
118	Tự chấm dứt hoạt động Trung tâm hòa giải thương mại	Hòa giải thương mại	05 ngày làm việc	05 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (số 83, đường Phạm Tung, Thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh)	Không quy định	Nghị định số 22/2017/NĐ-CP ngày 24/02/2017 của Chính phủ, Thông tư số 02/2018/TT-BTP ngày 26/02/2018 của Bộ Tư pháp		

119	Đăng ký hoạt động của chi nhánh tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam	Hòa giải thương mại	10 ngày	10 ngày	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (số 83, đường Phạm Tung, Thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh)	Không quy định	Nghị định số 22/2017/NĐ-CP ngày 24/02/2017 của Chính phủ, Thông tư số 02/2018/TT-BTP ngày 26/02/2018 của Bộ Tư pháp		
120	Cấp lại Giấy đăng ký hoạt động của chi nhánh tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam	Hòa giải thương mại	05 ngày làm việc	05 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (số 83, đường Phạm Tung, Thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh)	Không quy định	Nghị định số 22/2017/NĐ-CP ngày 24/02/2017 của Chính phủ, Thông tư số 02/2018/TT-BTP ngày 26/02/2018 của Bộ Tư pháp		
121	Thay đổi tên gọi, Trưởng chi nhánh trong Giấy đăng ký hoạt động của chi nhánh của tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam	Hòa giải thương mại	07 ngày làm việc	07 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (số 83, đường Phạm Tung, Thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh)	Không quy định	Nghị định số 22/2017/NĐ-CP ngày 24/02/2017 của Chính phủ, Thông tư số 02/2018/TT-BTP ngày 26/02/2018 của Bộ Tư pháp		
122	Thay đổi địa chỉ trụ sở của chi nhánh tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam từ tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương này sang tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương khác	Hòa giải thương mại	10 ngày	10 ngày	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (số 83, đường Phạm Tung, Thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh)	Không quy định	Nghị định số 22/2017/NĐ-CP ngày 24/02/2017 của Chính phủ, Thông tư số 02/2018/TT-BTP ngày 26/02/2018 của Bộ Tư pháp		

123	Chấm dứt hoạt động của chi nhánh của tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam	Hòa giải thương mại	07 ngày làm việc	07 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (số 83, đường Phạm Tung, Thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh)	Không quy định	Nghị định số 22/2017/NĐ-CP ngày 24/02/2017 của Chính phủ, Thông tư số 02/2018/TT-BTP ngày 26/02/2018 của Bộ Tư pháp		
124	Thủ tục lựa chọn, ký hợp đồng với tổ chức hành nghề luật sư, tổ chức tư vấn pháp luật	Trợ giúp pháp lý	15 ngày	15 ngày	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (số 83, đường Phạm Tung, Thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh)	Không quy định	Luật Trợ giúp pháp lý năm 2017, Thông tư số 08/2017/TT-BTP ngày 15/11/2017 của Bộ Tư pháp		
125	Thủ tục đăng ký tham gia trợ giúp pháp lý	Trợ giúp pháp lý	07 ngày làm việc	07 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (số 83, đường Phạm Tung, Thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh)	Không quy định	Luật Trợ giúp pháp lý năm 2017, Thông tư số 08/2017/TT-BTP ngày 15/11/2017 của Bộ Tư pháp		3
126	Thủ tục thay đổi nội dung Giấy đăng ký tham gia trợ giúp pháp lý	Trợ giúp pháp lý	05 ngày làm việc	05 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (số 83, đường Phạm Tung, Thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh)	Không quy định	Luật Trợ giúp pháp lý năm 2017, Thông tư số 08/2017/TT-BTP ngày 15/11/2017 của Bộ Tư pháp		3

127	Thủ tục cấp lại Giấy đăng ký tham gia trợ giúp pháp lý	Trợ giúp pháp lý	05 ngày làm việc	05 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (số 83, đường Phạm Tung, Thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh)	Không quy định	Luật Trợ giúp pháp lý năm 2017, Thông tư số 08/2017/TT-BTP ngày 15/11/2017 của Bộ Tư pháp		
128	Thủ tục chấm dứt đăng ký tham gia trợ giúp pháp lý	Trợ giúp pháp lý	03 ngày làm việc	03 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (số 83, đường Phạm Tung, Thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh)	Không quy định	Luật Trợ giúp pháp lý năm 2017, Thông tư số 08/2017/TT-BTP ngày 15/11/2017 của Bộ Tư pháp		
129	Thủ tục nhập quốc tịch Việt Nam	Quốc tịch	115 ngày làm việc (Thời gian thực tế 130giải quyết tại các cơ quan có thẩm quyền)	115 ngày làm việc (Thời gian thực tế giải quyết tại các cơ quan có thẩm quyền)	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (số 83, đường Phạm Tung, Thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh)	3.000.000 đ/1 trường hợp	Luật Quốc tịch Việt Nam năm 2008; Nghị định số 78/2009/NĐ-CP ngày 22/9/2009 của Chính phủ ; Nghị định số 97/2014/NĐ-CP ngày 17/10/2014 của Chính phủ; Thông tư liên tịch số 05/2010/TTLT/BTP-BNG-BCA ngày 01/3/2010 của Bộ Tư pháp, Bộ Ngoại giao, Bộ Công an; Thông tư số 08/2010/TT-BTP ngày 25/3/2010 của Bộ Tư pháp ; Thông tư số 281/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính	x	3
130	Thủ tục thôi quốc tịch Việt Nam	Quốc tịch	75 ngày làm việc	75 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (số 83, đường Phạm Tung, Thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh)	2.500.000 đ/1 trường hợp	Luật Quốc tịch Việt Nam năm 2008; Nghị định số 78/2009/NĐ-CP ngày 22/9/2009 của Chính phủ; Thông tư liên tịch số 05/2010/TTLT/BTP-BNG-BCA ngày 01/3/2010 của Bộ Tư pháp, Bộ Ngoại giao, Bộ Công an; Thông tư số 08/2010/TT-BTP ngày 25/3/2010 của Bộ Tư pháp ; Thông tư số 281/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính	x	3
131	Thủ tục trở lại quốc tịch Việt	Quốc	85 ngày	85 ngày	Trung tâm	2.500.000	Luật Quốc tịch Việt Nam năm 2008; Nghị	x	3

	Nam	tịch	làm việc	làm việc	Phục vụ hành chính công tỉnh (số 83, đường Phạm Tung, Thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh)	đ/1 trường hợp	định số 78/2009/NĐ-CP ngày 22/9/2009 của Chính phủ ; Nghị định số 97/2014/NĐ-CP ngày 17/10/2014 của Chính phủ; Thông tư liên tịch số 05/2010/TTLT/BTP-BNG-BCA ngày 01/3/2010 của Bộ Tư pháp, Bộ Ngoại giao, Bộ Công an; Thông tư số 08/2010/TT-BTP ngày 25/3/2010 của Bộ Tư pháp ; Thông tư số 281/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính		
132	Thủ tục thông báo có quốc tịch nước ngoài	Quốc tịch	10 ngày	10 ngày	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (số 83, đường Phạm Tung, Thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh)	Không có	Luật Quốc tịch Việt Nam năm 2008; Nghị định số 78/2009/NĐ-CP ngày 22/9/2009 của Chính phủ; Thông tư liên tịch số 05/2010/TTLT/BTP-BNG-BCA ngày 01/3/2010 của Bộ Tư pháp, Bộ Ngoại giao và Bộ Công an ; Thông tư số 08/2010/TT-BTP ngày 25/3/2010 của Bộ Tư pháp .	x	3
133	Thủ tục cấp Giấy xác nhận có quốc tịch Việt Nam	Quốc tịch	05 ngày làm việc (đối với trường hợp có đủ cơ sở xác định QTVN); 15 ngày làm việc (đối với trường hợp không đủ cơ sở xác định QTVN).	05 ngày làm việc (đối với trường hợp có đủ cơ sở xác định QTVN); 15 ngày làm việc (đối với trường hợp không đủ cơ sở xác định QTVN).	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (số 83, đường Phạm Tung, Thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh)	100.000đ/ Trường hợp	Luật Quốc tịch Việt Nam năm 2008; Nghị định số 78/2009/NĐ-CP ngày 22/9/2009 của Chính phủ; Thông tư liên tịch số 05/2010/TTLT/BTP-BNG-BCA ngày 01/3/2010 của Bộ Tư pháp, Bộ Ngoại giao và Bộ Công an ; Thông tư liên tịch số 05/2013/TTLT/BTP-BNG-BCA ngày 31/01/2013 của Bộ Tư pháp – Bộ Ngoại giao – Bộ Công an; Thông tư 281/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính .	x	3
134	Thủ tục cấp giấy xác nhận là người gốc Việt Nam	Quốc tịch	05 ngày làm việc	05 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (số 83, đường Phạm Tung, Thành	100.000đ/ Trường hợp	Luật Quốc tịch Việt Nam năm 2008; Nghị định số 78/2009/NĐ-CP ngày 22/9/2009 của Chính phủ; Thông tư liên tịch số 05/2010/TTLT/BTP-BNG-BCA ngày 01/3/2010 của Bộ Tư pháp, Bộ Ngoại giao và Bộ Công an ; Thông tư liên tịch số	x	

					phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh)		05/2013/TTLT/BTP-BNG-BCA ngày 31/01/2013 của Bộ Tư pháp – Bộ Ngoại giao – Bộ Công an; Thông tư 281/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính .		
135	Thủ tục giải quyết người nước ngoài thường trú ở Việt Nam nhận trẻ em Việt Nam làm con nuôi	Nuôi con nuôi	35 ngày	35 ngày	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (số 83, đường Phạm Tung, Thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh)	4.500.000 đ/trường hợp	Luật Nuôi con nuôi năm 2010; Nghị định số 19/2011/NĐ-CP ngày 21/3/2011 của Chính phủ; Nghị định số 114/2016/NĐ-CP ngày 08/7/2016 của Chính phủ; Nghị định số 24/2019/NĐ-CP ngày 05/3/2019 của Chính phủ; Thông tư số 12/2011/TT-BTP ngày 27/6/2011 của Bộ Tư pháp ; Thông tư số 24/2014/TT-BTP ngày 29/12/2014 của Bộ Tư pháp;	x	
136	Thủ tục đăng ký lại việc nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài	Nuôi con nuôi	05 ngày làm việc	05 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (số 83, đường Phạm Tung, Thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh)	Không có	Luật Nuôi con nuôi năm 2010; Nghị định số 19/2011/NĐ-CP ngày 21/3/2011 của Chính phủ; Nghị định số 114/2016/NĐ-CP ngày 08/7/2016 của Chính phủ ; Nghị định số 24/2019/NĐ-CP ngày 05/3/2019 của Chính phủ; Thông tư số 12/2011/TT-BTP ngày 27/6/2011 của Bộ Tư pháp ; Thông tư số 24/2014/TT-BTP ngày 29/12/2014 của Bộ Tư pháp ;	x	
137	Thủ tục cấp Giấy xác nhận công dân Việt Nam thường trú ở khu vực biên giới đủ điều kiện nhận trẻ em của nước láng giềng cư trú ở khu vực biên giới làm con nuôi	Nuôi con nuôi	Trong ngày	Trong ngày	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (số 83, đường Phạm Tung, Thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh)	Không có	Luật Nuôi con nuôi năm 2010; Nghị định số 19/2011/NĐ-CP ngày 21/3/2011 của Chính phủ; Nghị định số 114/2016/NĐ-CP ngày 08/7/2016 của Chính phủ; Nghị định số 24/2019/NĐ-CP ngày 05/3/2019 của Chính phủ; Thông tư số 12/2011/TT-BTP ngày 27/6/2011 của Bộ Tư pháp ; Thông tư số 24/2014/TT-BTP ngày 29/12/2014 của Bộ Tư pháp ;	x	
138	Thủ tục cấp phiếu lý lịch tư pháp đối với công dân Việt Nam, người nước ngoài đang cư trú tại Việt Nam	Lý lịch tư pháp	10 ngày làm việc đối với các TH từ 14 tuổi đến thời điểm	10 ngày làm việc đối với các TH từ 14 tuổi đến thời điểm	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (số 83, đường Phạm Tung, Thành	200.000đ/lần cấp/người; 100.000đ/lần cấp/người đối với đối tượng là	Luật Lý lịch tư pháp năm 2009; Nghị định số 111/2010/NĐ-CP ngày 23/11/2010 của Chính phủ; Thông tư 16/2013/TT-BTP ngày 11/11/2013 của Bộ Tư pháp; Thông tư 244/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính .	x	3

			xin cấp phiếu LLTP chỉ cư trú tại 138Tây Ninh. 15 ngày làm việc đối với các TH có thời gian cư trú ngoài tỉnh Tây Ninh hoặc ở nước ngoài.	xin cấp phiếu LLTP chỉ cư trú tại Tây Ninh. 15 ngày làm việc đối với các TH có thời gian cư trú ngoài tỉnh Tây Ninh hoặc ở nước ngoài.	phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh)	sinh viên, người có công với cách mạng, thân nhân liệt sỹ (gồm cha đẻ, mẹ đẻ, vợ (hoặc chồng), con (con đẻ, con nuôi), người có công nuôi dưỡng liệt sỹ)			
139	Thủ tục cấp phiếu lý lịch tư pháp do cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị xã hội yêu cầu (đối tượng là công dân Việt Nam, người nước ngoài đang cư trú tại Việt Nam)	Lý lịch tư pháp	10 ngày làm việc đối với các TH từ 14 tuổi đến thời điểm xin cấp phiếu LLTP chỉ cư trú tại Tây Ninh. 15 ngày làm việc đối với các TH có thời gian cư trú ngoài tỉnh Tây Ninh hoặc ở nước ngoài.	10 ngày làm việc đối với các TH từ 14 tuổi đến thời điểm xin cấp phiếu LLTP chỉ cư trú tại Tây Ninh. 15 ngày làm việc đối với các TH có thời gian cư trú ngoài tỉnh Tây Ninh hoặc ở nước ngoài.	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (số 83, đường Phạm Tung, Thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh)	Không có	Luật Lý lịch tư pháp năm 2009; Nghị định số 111/2010/NĐ-CP ngày 23/11/2010 của Chính phủ; Thông tư 16/2013/TT-BTP ngày 11/11/2013 của Bộ Tư pháp; Thông tư 244/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính .	x	3
140	Thủ tục cấp phiếu lý lịch tư pháp cho cơ quan tiến hành tố tụng (đối tượng là công	Lý lịch tư pháp	10 ngày làm việc đối với các	10 ngày làm việc đối với các	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Không có	Luật Lý lịch tư pháp năm 2009; Nghị định số 111/2010/NĐ-CP ngày 23/11/2010 của Chính phủ; Thông tư 16/2013/TT-BTP	x	3

	dân Việt Nam, người nước ngoài đang cư trú tại Việt Nam)		TH từ 14 tuổi đến thời điểm xin cấp phiếu LLTP chỉ cư trú tại Tây Ninh. 15 ngày làm việc đối với các TH có thời gian cư trú ngoài tỉnh Tây Ninh hoặc ở nước ngoài.	TH từ 14 tuổi đến thời điểm xin cấp phiếu LLTP chỉ cư trú tại Tây Ninh. 15 ngày làm việc đối với các TH có thời gian cư trú ngoài tỉnh Tây Ninh hoặc ở nước ngoài.	tỉnh (số 83, đường Phạm Tung, Thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh)		ngày 11/11/2013 của Bộ Tư pháp; Thông tư 244/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính .		
141	Thủ tục cấp bản sao trích lục hộ tịch	Hộ tịch	Trong ngày	Trong ngày	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (số 83, đường Phạm Tung, Thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh)	8.000đ/bản sao trích lục	Luật Hộ tịch năm 2014; Nghị định 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ ; Thông tư 15/2015/TT-BTP ngày 16/11/2015 của Bộ Tư pháp ; Thông tư 281/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính .	x	3
142	Thủ tục xác định cơ quan giải quyết bồi thường	Bồi thường nhà nước	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ.	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ.	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (số 83, đường Phạm Tung, Thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh)	Không có	Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước năm 2017; Nghị định số 68/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.	x	
143	Thủ tục giải quyết yêu cầu bồi thường tại cơ quan trực tiếp quản lý người thi hành	Bồi thường nhà	32 ngày làm việc. Trường hợp	32 ngày làm việc. Trường hợp	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Không có	Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước năm 2017; Nghị định số 68/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ;Thông tư số	x	

	công vụ gây thiệt hại	nước	phức tạp 52 ngày làm việc nếu có thỏa thuận có thể kéo dài thêm 10 ngày làm việc.	phức tạp 42 ngày làm việc nếu có thỏa thuận có thể kéo dài thêm 10 ngày làm việc.	tỉnh (số 83, đường Phạm Tung, Thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh)		04/2018/TT-BTP ngày 17/5/2018 của Bộ Tư pháp.		
144	Thủ tục phục hồi danh dự	Bồi thường nhà nước	15 ngày kể từ ngày nhận được văn bản có ý kiến đồng ý của người bị thiệt hại hoặc yêu cầu của người bị thiệt hại về việc phục hồi danh dự.	15 ngày kể từ ngày nhận được văn bản có ý kiến đồng ý của người bị thiệt hại hoặc yêu cầu của người bị thiệt hại về việc phục hồi danh dự.	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (số 83, đường Phạm Tung, Thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh)	Không có	Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước năm 2017; Nghị định số 68/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ; Thông tư số 04/2018/TT-BTP ngày 17/5/2018 của Bộ Tư pháp.	x	
145	Thủ tục công nhận báo cáo viên pháp luật cấp tỉnh	PBG DPL	05 ngày làm việc	05 ngày làm việc	Sở Tư pháp Tây Ninh (302 đường Cách mạng tháng 8, Thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh)	Không	- Luật phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2012. - Nghị định số 28/2013/NĐ-CP ngày 04/4/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật phổ biến, giáo dục pháp luật. - Thông tư số 10/2016/TT-BTP ngày 22/7/2016 của Bộ Tư pháp quy định về báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật.	không	
146	Thủ tục miễn nhiệm báo cáo viên pháp luật cấp tỉnh	PBG DPL	05 ngày làm việc	05 ngày làm việc	Sở Tư pháp Tây Ninh (302 đường	Không	- Luật phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2012.	không	

					Cách mạng tháng 8, Thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh)		- Nghị định số 28/2013/NĐ-CP ngày 04/4/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật phổ biến, giáo dục pháp luật. - Thông tư số 10/2016/TT-BTP ngày 22/7/2016 của Bộ Tư pháp quy định về báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật.		
147	Thủ tục yêu cầu trợ giúp pháp lý	Trợ giúp pháp lý	Ngay sau khi nhận đủ hồ sơ theo quy định	Ngay sau khi nhận đủ hồ sơ theo quy định	Tại trụ sở Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước	Không	- Điều 29,30 Luật Trợ giúp pháp lý năm 2017; -Nghị định số 144/2017/NĐ-CP ngày 15/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Trợ giúp pháp lý; -Điều 33 Thông tư số 08/2017/TT-BTP ngày 15/11/2017 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết một số điều của Luật Trợ giúp pháp lý và hướng dẫn giấy tờ trong hoạt động trợ giúp pháp lý. - Thông tư số 12/2018/TT-BTP ngày 28/8/2018 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn một số hoạt động nghiệp vụ trợ giúp pháp lý và quản lý chất lượng vụ việc trợ giúp pháp lý.	không	
148	Thủ tục giải quyết khiếu nại về trợ giúp pháp lý	Trợ giúp pháp lý	-Trung tâm TGPL: 03 ngày -Sở Tư pháp: 15 ngày	-Trung tâm TGPL: 03 ngày -Sở Tư pháp: 15 ngày	Tại trụ sở: - Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước - Sở Tư pháp	Không	- Điều 45 Luật Trợ giúp pháp lý năm 2017; - Thông tư số 12/2018/TT-BTP ngày 28/8/2018 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn một số hoạt động nghiệp vụ trợ giúp pháp lý và quản lý chất lượng vụ việc trợ giúp pháp lý.	không	

149	Thủ tục lựa chọn, ký hợp đồng với luật sư	Trợ giúp pháp lý	15 ngày kể từ ngày hết hạn nộp hồ sơ. Trường hợp cần thiết, có thể kéo dài thời gian nhưng không quá 05 ngày làm việc.	15 ngày kể từ ngày hết hạn nộp hồ sơ. Trường hợp cần thiết, có thể kéo dài thời gian nhưng không quá 05 ngày làm việc.	Tại trụ sở Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước	Không	- Khoản 1, 3 Điều 14 Luật Trợ giúp pháp lý năm 2017; - Điều 3,4,5,6,7 Thông tư số 08/2017/TT-BTP ngày 15/11/2017 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết một số điều của Luật Trợ giúp pháp lý và hướng dẫn giấy tờ trong hoạt động trợ giúp pháp lý.	không	
150	Thủ tục cấp thẻ cộng tác viên trợ giúp pháp lý	Trợ giúp pháp lý	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ. -Tại Trung tâm TGPL: 04 ngày -Tại Sở Tư pháp: 03 ngày	Tại trụ sở Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước háp	Không	-Điều 24 Luật Trợ giúp pháp lý năm 2017; -Điều 16 Nghị định số 144/2017/NĐ-CP ngày 15/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Trợ giúp pháp lý; - Điều 8 Thông tư số 08/2017/TT-BTP ngày 15/11/2017 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết một số điều của Luật Trợ giúp pháp lý và hướng dẫn giấy tờ trong hoạt động trợ giúp pháp lý.	không	

151	Thủ tục cấp lại thẻ cộng tác viên trợ giúp pháp lý	Trợ giúp pháp lý	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ. -Tại Trung tâm TGPL: 04 ngày -Tại Sở Tư pháp: 03 ngày	Tại trụ sở Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước	Không	-Điều 24 Luật Trợ giúp pháp lý năm 2017; -Điều 19 Nghị định số 144/2017/NĐ-CP ngày 15/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Trợ giúp pháp lý;	không	
152	Thủ tục thay đổi người thực hiện trợ giúp pháp lý	Trợ giúp pháp lý	03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.	03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.	Tại trụ sở Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước	Không	- Điều 25 Luật Trợ giúp pháp lý năm 2017; - Khoản 1 Điều 9 Thông tư số 12/2018/TT-BTP ngày 28/8/2018 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn một số hoạt động nghiệp vụ trợ giúp pháp lý và quản lý chất lượng vụ việc trợ giúp pháp lý.	không	
153	Thủ tục rút yêu cầu trợ giúp pháp lý của người được trợ giúp pháp lý	Trợ giúp pháp	Ngay sau khi nhận đủ hồ sơ theo quy	Ngay sau khi nhận đủ hồ sơ theo	Tại trụ sở Trung tâm Trợ giúp pháp	Không	- Điều 25 Luật Trợ giúp pháp lý năm 2017; - Khoản 1 Điều 9 Thông tư số 12/2018/TT-BTP ngày 28/8/2018 của Bộ trưởng Bộ Tư	không	

		lý	định	quy định	lý Nhà nước		pháp hướng dẫn một số hoạt động nghiệp vụ trợ giúp pháp lý và quản lý chất lượng vụ việc trợ giúp pháp lý.		
154	Tạm ngưng tập sự hành nghề công chứng	Công chứng	Không quy định	Chưa phát sinh	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (số 83, đường Phạm Tung, Thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh)	Không quy định	Luật Công chứng năm 2014, Thông tư số 04/2015/TT-BTP ngày 15/4/2015 của Bộ Tư pháp	không	
155	Thủ tục công chứng hợp đồng, giao dịch đã được soạn sẵn	Công chứng	Thời hạn công chứng không quá 02 ngày làm việc; đối với hợp đồng, giao dịch có nội dung phức tạp thì thời hạn công chứng có thể kéo dài hơn nhưng không quá 10 ngày làm việc.	Thụ lý và giải quyết hồ sơ trong ngày làm việc,đối với hợp đồng, giao dịch có nội dung phức tạp thì thời hạn công chứng có thể kéo dài hơn nhưng không quá 03 ngày làm việc.	Phòng Công chứng và các Văn phòng công chứng được thành lập theo quy định của pháp luật trên địa bàn tỉnh Tây Ninh	Mức thu phí công chứng hợp đồng, giao dịch (1)	Bộ luật dân sự năm 2015; Luật đất đai năm 2013; Nghị định 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ; Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ; Nghị định số 45/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ; Nghị định số 44/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ; Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; Luật công chứng năm 2014; Nghị định số 29/2015/NĐ-CP ngày 15/3/2015 của Chính phủ; Thông tư số 06/2015/TT-BTP ngày 15/06/2015 của Bộ Tư pháp; Luật Doanh nghiệp năm 2014; Nghị định số 96/2015/NĐ-CP ngày 19/10/2015 của Chính phủ; Luật hôn nhân gia đình năm 2014; Nghị định số 126/2014/NĐ-CP ngày 31/12/2014 của Chính phủ; Luật Hộ tịch năm 2014; Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ; Luật nhà ở năm 2014; Nghị định số 99/2015/NĐ-CP ngày 20/10/2015 của Chính phủ; Thông tư số 257/2016/TT - BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính; Thông tư số 111/2017/TT-BTC ngày 20/10/2017 của	không	

							Bộ Tài chính; Các văn bản pháp luật khác có liên quan đến hoạt động công chứng.		
156	Thủ tục công chứng hợp đồng, giao dịch do công chứng viên soạn thảo theo đề nghị của người yêu cầu công chứng	Công chứng	Thời hạn công chứng không quá 02 ngày làm việc; đối với hợp đồng, giao dịch có nội dung phức tạp thì thời hạn công chứng có thể kéo dài hơn nhưng không quá 10 ngày làm việc.	Thụ lý và giải quyết hồ sơ trong ngày làm việc,đối với hợp đồng, giao dịch có nội dung phức tạp thì thời hạn công chứng có thể kéo dài hơn nhưng không quá 03 ngày làm việc.	Phòng Công chứng và các Văn phòng công chứng được thành lập theo quy định của pháp luật trên địa bàn tỉnh Tây Ninh	Mức thu phí công chứng hợp đồng, giao dịch (1)	Bộ luật dân sự năm 2015; Luật đất đai năm 2013; Nghị định 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ; Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ; Nghị định số 45/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ; Nghị định số 44/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ; Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; Luật công chứng năm 2014; Nghị định số 29/2015/NĐ-CP ngày 15/3/2015 của Chính phủ; Thông tư số 06/2015/TT-BTP ngày 15/06/2015 của Bộ Tư pháp; Luật Doanh nghiệp năm 2014; Nghị định số 96/2015/NĐ-CP ngày 19/10/2015 của Chính phủ; Luật hôn nhân gia đình năm 2014; Nghị định số 126/2014/NĐ-CP ngày 31/12/2014 của Chính phủ; Luật Hộ tịch năm 2014; Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ; Luật nhà ở năm 2014; Nghị định số 99/2015/NĐ-CP ngày 20/10/2015 của Chính phủ; Thông tư số 257/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính; Thông tư số 111/2017/TT-BTC ngày 20/10/2017 của Bộ Tài chính; Quyết định số 25/2016/QĐ-UBND ngày 22/7/2016 của UBND tỉnh Tây Ninh; Các văn bản pháp luật khác có liên quan đến hoạt động công chứng.	không	

157	Thủ tục công chứng Di chúc	Công chứng	Thời hạn công chứng không quá 02 ngày làm việc; đối với hợp đồng, giao dịch có nội dung phức tạp thì thời hạn công chứng có thể kéo dài hơn nhưng không quá 10 ngày làm việc.	Thụ lý và giải quyết hồ sơ trong ngày làm việc,đối với hợp đồng, giao dịch có nội dung phức tạp thì thời hạn công chứng có thể kéo dài hơn nhưng không quá 03 ngày làm việc.	Phòng Công chứng và các Văn phòng công chứng được thành lập theo quy định của pháp luật trên địa bàn tỉnh Tây Ninh	Mức thu phí công chứng (2)	Bộ luật dân sự năm 2015; Luật đất đai năm 2013; Nghị định 01/2017/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2017 của Chính phủ; Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ; Nghị định số 45/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ; Nghị định số 44/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ; Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên môi trường; Luật công chứng năm 2014; Nghị định số 29/2015/NĐ-CP ngày 15/3/2015 của Chính phủ; Thông tư số 06/2015/TT-BTP ngày 15/06/2015 của Chính phủ; Luật Doanh nghiệp năm 2014; Nghị định số 96/2015/NĐ-CP ngày 19/10/2015 của Chính phủ; Luật hôn nhân gia đình năm 2014; Nghị định số 126/2014/NĐ-CP ngày 31/12/2014 của Chính phủ; Luật Hộ tịch năm 2014; Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ; Luật nhà ở năm 2014; Nghị định số 99/2015/NĐ-CP ngày 20/10/2015 của Chính phủ; Thông tư số 257/2016/TT–BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính; Thông tư số 111/2017/TT - BTC ngày 20/10/2017 của Bộ Tài chính; Quyết định số 25/2016/QĐ-UBND ngày 22/7/2016 của UBND tỉnh Tây Ninh; Các văn bản pháp luật khác có liên quan đến hoạt động công chứng.	không	
158	Thủ tục lưu giữ Di chúc	Công chứng	Trong ngày làm việc	Trong ngày làm việc	Phòng Công chứng và các Văn phòng công chứng được thành lập theo quy định của pháp luật trên địa	100.000 đồng/trường hợp	Luật công chứng năm 2014; Nghị định số 29/2015/NĐ-CP ngày 15/3/2015 của Chính phủ; Thông tư số 06/2015/TT-BTP ngày 15/06/2015 của Bộ Tư pháp; Thông tư số 257/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính;	không	

					bàn tỉnh Tây Ninh				
159	Thủ tục công chứng văn bản khai nhận di sản	Công chứng	Thời hạn công chứng không quá 02 ngày làm việc; đối với hợp đồng, giao dịch có nội dung phức tạp thì thời hạn công chứng có thể kéo dài hơn nhưng không quá 10 ngày làm việc (Thời gian xác minh, giám định, niêm yết không tính vào thời hạn công chứng).	Thụ lý và giải quyết hồ sơ trong ngày làm việc,đối với hợp đồng, giao dịch có nội dung phức tạp thì thời hạn công chứng có thể kéo dài hơn nhưng không quá 03 ngày làm việc. (Thời gian xác minh, giám định, niêm yết không tính vào thời hạn công chứng).	Phòng Công chứng và các Văn phòng công chứng được thành lập theo quy định của pháp luật trên địa bàn tỉnh Tây Ninh	Mức thu phí công chứng hợp đồng, giao dịch (6)	Bộ luật dân sự năm 2015; Luật đất đai năm 2013; Nghị định 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ; Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ; Nghị định số 45/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ; Nghị định số 44/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ; Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; Luật công chứng năm 2014; Nghị định số 29/2015/NĐ-CP ngày 15/3/2015 của Chính phủ; Thông tư số 06/2015/TT-BTP ngày 15/06/2015 của Bộ Tư pháp; Luật Doanh nghiệp năm 2014; Nghị định số 96/2015/NĐ-CP ngày 19/10/2015 của Chính phủ; Luật hôn nhân gia đình năm 2014; Nghị định số 126/2014/NĐ-CP ngày 31/12/2014 của Chính phủ; Luật Hộ tịch năm 2014; Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ; Luật nhà ở năm 2014; Nghị định số 99/2015/NĐ-CP ngày 20/10/2015 của Chính phủ; Thông tư số 257/2016/TT - BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính; Thông tư số 111/2017/TT - BTC ngày 20/10/2017 của Bộ Tài chính; Quyết định số 25/2016/QĐ-UBND ngày 22/7/2016 của UBND tỉnh Tây Ninh; Các văn bản pháp luật khác có liên quan đến hoạt động công chứng.	không	

160	Thủ tục công chứng văn bản từ chối nhận di sản	Công chứng	Thời hạn công chứng không quá 02 ngày làm việc; đối với hợp đồng, giao dịch có nội dung phức tạp thì thời hạn công chứng có thể kéo dài hơn nhưng không quá 10 ngày làm việc	Thụ lý và giải quyết hồ sơ trong ngày làm việc,đối với hợp đồng, giao dịch có nội dung phức tạp thì thời hạn công chứng có thể kéo dài hơn nhưng không quá 03 ngày làm việc.	Phòng Công chứng và các Văn phòng công chứng được thành lập theo quy định của pháp luật trên địa bàn tỉnh Tây Ninh	Mức thu phí công chứng (3)	Bộ luật dân sự năm 2015; Luật đất đai năm 2013; Nghị định 01/2017/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2017 của Chính phủ; Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ; Nghị định số 45/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ; Nghị định số 44/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ; Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên môi trường; Luật công chứng năm 2014; Nghị định số 29/2015/NĐ-CP ngày 15/3/2015 của Chính phủ; Thông tư số 06/2015/TT-BTP ngày 15/06/2015 của Chính phủ; Luật Doanh nghiệp năm 2014; Nghị định số 96/2015/NĐ-CP ngày 19/10/2015 của Chính phủ; Luật hôn nhân gia đình năm 2014; Nghị định số 126/2014/NĐ-CP ngày 31/12/2014 của Chính phủ; Luật Hộ tịch năm 2014; Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ; Luật nhà ở năm 2014; Nghị định số 99/2015/NĐ-CP ngày 20/10/2015 của Chính phủ; Thông tư số 257/2016/TT - BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính; Thông tư số 111/2017/TT - BTC ngày 20/10/2017 của Bộ Tài chính; Quyết định số 25/2016/QĐ-UBND ngày 22/7/2016 của UBND tỉnh Tây Ninh; Các văn bản pháp luật khác có liên quan đến hoạt động công chứng.	không	
161	Thủ tục công chứng việc sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ hợp đồng, giao dịch	Công chứng	Thời hạn công chứng không quá 02 ngày làm việc; đối với hợp đồng, giao	Thụ lý và giải quyết hồ sơ trong ngày làm việc,đối với hợp đồng,	Phòng Công chứng và các Văn phòng công chứng được thành lập theo quy định của pháp	Mức thu phí công chứng (4)	Bộ luật dân sự năm 2015; Luật đất đai năm 2013; Nghị định 01/2017/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2017 của Chính phủ; Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ; Nghị định số 45/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ; Nghị định số 44/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014	không	

			dịch có nội dung phức tạp thì thời hạn công chứng có thể kéo dài hơn nhưng không quá 10 ngày làm việc	giao dịch có nội dung phức tạp thì thời hạn công chứng có thể kéo dài hơn nhưng không quá 03 ngày làm việc.	luật trên địa bàn tỉnh Tây Ninh		của Chính phủ; Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; Luật công chứng năm 2014; Nghị định số 29/2015/NĐ-CP ngày 15/3/2015 của Chính phủ; Thông tư số 06/2015/TT-BTP ngày 15/06/2015 của Bộ Tư pháp; Luật Doanh nghiệp năm 2014; Nghị định số 96/2015/NĐ-CP ngày 19/10/2015 của Chính phủ; Luật hôn nhân gia đình năm 2014; Nghị định số 126/2014/NĐ-CP ngày 31/12/2014 của Chính phủ; Luật Hộ tịch năm 2014; Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ; Luật nhà ở năm 2014; Nghị định số 99/2015/NĐ-CP ngày 20/10/2015 của Chính phủ; Thông tư số 257/2016/TT - BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính; Thông tư số 111/2017/TT - BTC ngày 20/10/2017 của Bộ Tài chính; Quyết định số 25/2016/QĐ-UBND ngày 22/7/2016 của UBND tỉnh Tây Ninh; Các văn bản pháp luật khác có liên quan đến hoạt động công chứng.		
162	Thủ tục cấp bản sao văn bản công chứng	Công chứng	Trong ngày làm việc	Trong ngày làm việc	Phòng Công chứng và các Văn phòng công chứng được thành lập theo quy định của pháp luật trên địa bàn tỉnh Tây Ninh	05 nghìn đồng/trang, từ trang thứ ba (3) trở lên thì mỗi trang thu 03 nghìn đồng nhưng tối đa không quá 100 nghìn đồng/bản	Luật công chứng năm 2014; Nghị định số 29/2015/NĐ-CP ngày 15/3/2015 của Chính phủ; Thông tư số 06/2015/TT-BTP ngày 15/06/2015 của Bộ Tư pháp; Thông tư số 257/2016/TT - BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính.	không	

163	Thủ tục công chứng bản dịch	Công chứng	Thời hạn công chứng không quá 02 ngày làm việc; đối với hợp đồng, giao dịch có nội dung phức tạp thì thời hạn công chứng có thể kéo dài hơn nhưng không quá 10 ngày làm việc	Thụ lý và giải quyết hồ sơ trong ngày làm việc,đối với hợp đồng, giao dịch có nội dung phức tạp thì thời hạn công chứng có thể kéo dài hơn nhưng không quá 03 ngày làm việc.	Phòng Công chứng và các Văn phòng công chứng được thành lập theo quy định của pháp luật trên địa bàn tỉnh Tây Ninh	Mức phí kèm theo (5)	Luật công chứng năm 2014; Nghị định số 29/2015/NĐ-CP ngày 15/3/2015 của Chính phủ; Thông tư số 06/2015/TT-BTP ngày 15/06/2015 của Bộ Tư pháp; Thông tư số 257/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính. Quyết định số 25/2016/QĐ-UBND ngày 22/7/2016	không	
164	Thủ tục công chứng văn bản thỏa thuận phân chia di sản	Công chứng	Thời hạn công chứng không quá 02 ngày làm việc; đối với hợp đồng, giao dịch có nội dung phức tạp thì thời hạn công chứng có thể kéo dài hơn nhưng không quá 10 ngày làm việc	Thụ lý và giải quyết hồ sơ trong ngày làm việc,đối với hợp đồng, giao dịch có nội dung phức tạp thì thời hạn công chứng có thể kéo dài hơn nhưng không quá 03 ngày	Phòng Công chứng và các Văn phòng công chứng được thành lập theo quy định của pháp luật trên địa bàn tỉnh Tây Ninh	Mức phí kèm theo (6)	Bộ luật dân sự năm 2015; Luật đất đai năm 2013; Nghị định 01/2017/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2017 của Chính phủ; Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ; Nghị định số 45/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ; Nghị định số 44/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ; Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; Luật công chứng năm 2014; Nghị định số 29/2015/NĐ-CP ngày 15/3/2015 của Chính phủ; Thông tư số 06/2015/TT-BTP ngày 15/06/2015 của Bộ Tư pháp; Luật Doanh nghiệp năm 2014; Nghị định số 96/2015/NĐ-CP ngày 19/10/2015 của Chính phủ; Luật hôn nhân gia đình năm 2014; Nghị định số 126/2014/NĐ-CP ngày 31/12/2014 của	không	

			(Thời gian xác minh, giám định, niêm yết không tính vào thời hạn công chứng).	làm việc. (Thời gian xác minh, giám định, niêm yết không tính vào thời hạn công chứng).			Chính phủ; Luật Hộ tịch năm 2014; Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ; Luật nhà ở năm 2014; Nghị định số 99/2015/NĐ-CP ngày 20/10/2015 của Chính phủ; Thông tư số 257/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính; Thông tư số 111/2017/TT-BTC ngày 20/10/2017 của Bộ Tài chính; Quyết định số 25/2016/QĐ-UBND ngày 22/7/2016 của UBND tỉnh Tây Ninh; Các văn bản pháp luật khác có liên quan đến hoạt động công chứng.		
165	Thủ tục công chứng hợp đồng ủy quyền	Công chứng	Thời hạn công chứng không quá 02 ngày làm việc; đối với hợp đồng, giao dịch có nội dung phức tạp thì thời hạn công chứng có thể kéo dài hơn nhưng không quá 10 ngày làm việc	Thụ lý và giải quyết hồ sơ trong ngày làm việc,đối với hợp đồng, giao dịch có nội dung phức tạp thì thời hạn công chứng có thể kéo dài hơn nhưng không quá 03 ngày làm việc.	Phòng Công chứng và các Văn phòng công chứng được thành lập theo quy định của pháp luật trên địa bàn tỉnh Tây Ninh	Mức phí kèm theo (7)	Bộ luật dân sự năm 2015; Luật đất đai năm 2013; Nghị định 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ; Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ; Nghị định số 45/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ; Nghị định số 44/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ; Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; Luật công chứng năm 2014; Nghị định số 29/2015/NĐ-CP ngày 15/3/2015 của Chính phủ; Thông tư số 06/2015/TT-BTP ngày 15/06/2015 của Chính phủ; Luật Doanh nghiệp năm 2014; Nghị định số 96/2015/NĐ-CP ngày 19/10/2015 của Chính phủ; Luật hôn nhân gia đình năm 2014; Nghị định số 126/2014/NĐ-CP ngày 31/12/2014 của Chính phủ; Luật Hộ tịch năm 2014; Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ; Luật nhà ở năm 2014; Nghị định số 99/2015/NĐ-CP ngày 20/10/2015 của Chính phủ; Thông tư số 257/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính; Thông tư số 111/2017/TT–BTC ngày 20/10/2017 của Bộ Tài chính;	không	

							Quyết định số 25/2016/QĐ-UBND ngày 22/7/2016 của UBND tỉnh Tây Ninh; Các văn bản pháp luật khác có liên quan đến hoạt động công chứng.		
166	Thủ tục công chứng bản sao từ bản chính	Công chứng	Trong ngày làm việc Số lượng nhiều không quá 02 ngày làm việc hoặc có thể dài hơn theo thỏa thuận bằng văn bản với người yêu cầu chứng thực.	Thụ lý và giải quyết hồ sơ trong ngày làm việc Số lượng nhiều không quá 02 ngày làm việc	Phòng Công chứng và các Văn phòng công chứng được thành lập theo quy định của pháp luật trên địa bàn tỉnh Tây Ninh	02 nghìn đồng/trang đối với trang thứ nhất, trang thứ hai trở lên thu 01 nghìn đồng/trang nhưng mức thu tối đa không quá 200 nghìn đồng/bản	Luật công chứng năm 2014; Nghị định số 29/2015/NĐ-CP ngày 15/3/2015 của Chính phủ; Thông tư số 06/2015/TT-BTP ngày 15/06/2015 của Bộ Tư pháp; Thông tư số 257/2016/TT–BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính; Nghị định số 23/2015/NĐ-CP ngày 16/02/2015 của Chính phủ.	không	
167	Chứng thực chữ ký trong các giấy tờ, văn bản (áp dụng cho cả trường hợp chứng thực điểm chỉ và trường hợp người yêu cầu chứng thực không ký, không điểm chỉ được)	Công chứng	Trong ngày làm việc Phức tạp không quá 02 ngày làm việc	Thụ lý và giải quyết hồ sơ trong ngày làm việc	Phòng Công chứng và các Văn phòng công chứng được thành lập theo quy định của pháp luật trên địa bàn tỉnh Tây Ninh	Mức phí kèm theo (8)	Luật công chứng năm 2014; Nghị định số 29/2015/NĐ-CP ngày 15/3/2015 của Chính phủ; Thông tư số 06/2015/TT-BTP ngày 15/06/2015 của Bộ Tư pháp; Thông tư số 257/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính; Nghị định số 23/2015/NĐ-CP ngày 16/02/2015 của Chính phủ.		

168	Thủ tục công chứng hợp đồng thế chấp bất động sản	Công chứng	Thời hạn công chứng không quá 02 ngày làm việc; đối với hợp đồng, giao dịch có nội dung phức tạp thì thời hạn công chứng có thể kéo dài hơn nhưng không quá 10 ngày làm việc.	Thụ lý và giải quyết hồ sơ trong ngày làm việc,đối với hợp đồng, giao dịch có nội dung phức tạp thì thời hạn công chứng có thể kéo dài hơn nhưng không quá 03 ngày làm việc.	Phòng Công chứng và các Văn phòng công chứng được thành lập theo quy định của pháp luật trên địa bàn tỉnh Tây Ninh	Mức phí kèm theo (9)	Bộ luật dân sự năm 2015; Luật đất đai năm 2013; Nghị định 01/2017/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2017 của Chính phủ; Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ; Nghị định số 45/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ; Nghị định số 44/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ; Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; Luật công chứng năm 2014; Nghị định số 29/2015/NĐ-CP ngày 15/3/2015 của Chính phủ; Thông tư số 06/2015/TT-BTP ngày 15/06/2015 của Bộ Tư pháp; Luật Doanh nghiệp năm 2014; Nghị định số 96/2015/NĐ-CP ngày 19/10/2015 của Chính phủ; Luật hôn nhân gia đình năm 2014; Nghị định số 126/2014/NĐ-CP ngày 31/12/2014 của Chính phủ; Luật Hộ tịch năm 2014; Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ; Luật nhà ở năm 2014; Nghị định số 99/2015/NĐ-CP ngày 20/10/2015 của Chính phủ; Thông tư số 257/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính; Thông tư số 111/2017/TT-BTC ngày 20/10/2017 của Bộ Tài chính; Quyết định số 25/2016/QĐ-UBND ngày 22/7/2016 của UBND tỉnh Tây Ninh; Các văn bản pháp luật khác có liên quan đến hoạt động công chứng.	không	
II	**CẤP HUYỆN**								

1	Thủ tục đăng ký khai sinh có yếu tố nước ngoài	Hộ tịch	Trong ngày	Trong ngày	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả thuộc Văn phòng HĐND và UBND cấp huyện.	75.000đ.1 trường hợp	Luật Hộ tịch năm 2014; Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ; Thông tư số 15/2015/TT-BTP ngày 16/11/2015 của Bộ Tư pháp; Quyết định số 54/2016/QĐ-UBND ngày 20/12/2016 của UBND tỉnh Tây Ninh	x	
2	Thủ tục đăng ký kết hôn có yếu tố nước ngoài	Hộ tịch	15 ngày làm việc	15 ngày làm việc	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả thuộc Văn phòng HĐND và UBND cấp huyện.	1.500.000đ/ 1 trường hợp	Luật Hộ tịch năm 2014; Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ; Thông tư số 15/2015/TT-BTP ngày 16/11/2015 của Bộ Tư pháp; Quyết định số 54/2016/QĐ-UBND ngày 20/12/2016 của UBND tỉnh Tây Ninh		
3	Thủ tục đăng ký khai tử có yếu tố nước ngoài	Hộ tịch	Trong ngày	Trong ngày	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả thuộc Văn phòng HĐND và UBND cấp huyện.	75.000đ/1 trường hợp	Luật Hộ tịch năm 2014; Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ; Thông tư số 15/2015/TT-BTP ngày 16/11/2015 của Bộ Tư pháp; Quyết định số 54/2016/QĐ-UBND ngày 20/12/2016 của UBND tỉnh Tây Ninh	x	3
4	Thủ tục đăng ký nhận cha, mẹ, con có yếu tố nước ngoài	Hộ tịch	15 ngày làm việc	15 ngày làm việc	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả thuộc Văn phòng HĐND và UBND cấp huyện.	1.500.000đ/ 1 trường hợp	Luật Hộ tịch năm 2014; Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ; Thông tư số 15/2015/TT-BTP ngày 16/11/2015 của Bộ Tư pháp; Quyết định số 54/2016/QĐ-UBND ngày 20/12/2016 của UBND tỉnh Tây Ninh		
5	Thủ tục đăng ký khai sinh kết hợp đăng ký nhận cha, mẹ, con có yếu tố nước ngoài	Hộ tịch	15 ngày làm việc	15 ngày làm việc	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả thuộc Văn phòng HĐND và UBND cấp huyện.	Đăng ký nhận cha, mẹ, con: 1.500.000đồng; Đăng ký khai sinh: 75.000 đồng	Luật Hộ tịch năm 2014; Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ; Thông tư số 15/2015/TT-BTP ngày 16/11/2015 của Bộ Tư pháp; Quyết định số 54/2016/QĐ-UBND ngày 20/12/2016 của UBND tỉnh Tây Ninh		

6	Thủ tục đăng ký giám hộ có yếu tố nước ngoài	Hộ tịch	05 ngày làm việc đối với giám hộ cử, 03 ngày làm việc đối với giám hộ đương nhiên.	05 ngày làm việc đối với giám hộ cử, 03 ngày làm việc đối với giám hộ đương nhiên.	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả thuộc Văn phòng HĐND và UBND cấp huyện.	75.000đ/1 trường hợp	Luật Hộ tịch năm 2014; Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ; Thông tư số 15/2015/TT-BTP ngày 16/11/2015 của Bộ Tư pháp; Quyết định số 54/2016/QĐ-UBND ngày 20/12/2016 của UBND tỉnh Tây Ninh	x	
7	Thủ tục đăng ký chấm dứt giám hộ có yếu tố nước ngoài	Hộ tịch	02 ngày làm việc	02 ngày làm việc	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả thuộc Văn phòng HĐND và UBND cấp huyện.	75.000đ/1 trường hợp	Luật Hộ tịch năm 2014; Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ; Thông tư số 15/2015/TT-BTP ngày 16/11/2015 của Bộ Tư pháp; Quyết định số 54/2016/QĐ-UBND ngày 20/12/2016 của UBND tỉnh Tây Ninh	x	
8	Thủ tục đăng ký lại khai sinh có yếu tố nước ngoài	Hộ tịch	05 ngày làm việc. Trường hợp cần xác minh thì thời hạn là 13 ngày làm việc	05 ngày làm việc. Trường hợp cần xác minh thì thời hạn là 13 ngày làm việc	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả thuộc Văn phòng HĐND và UBND cấp huyện.	75.000đ/1 trường hợp	Luật Hộ tịch năm 2014; Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ; Thông tư số 15/2015/TT-BTP ngày 16/11/2015 của Bộ Tư pháp; Quyết định số 54/2016/QĐ-UBND ngày 20/12/2016 của UBND tỉnh Tây Ninh	x	
9	Thủ tục đăng ký khai sinh có yếu tố nước ngoài cho người đã có hồ sơ, giấy tờ cá nhân	Hộ tịch	05 ngày làm việc. Trường hợp cần xác minh thì thời hạn là 13 ngày làm việc	05 ngày làm việc. Trường hợp cần xác minh thì thời hạn là 13 ngày làm việc	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả thuộc Văn phòng HĐND và UBND cấp huyện.	75.000đ/1 trường hợp	Luật Hộ tịch năm 2014; Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ; Thông tư số 15/2015/TT-BTP ngày 16/11/2015 của Bộ Tư pháp; Quyết định số 54/2016/QĐ-UBND ngày 20/12/2016 của UBND tỉnh Tây Ninh	x	

10	Thủ tục đăng ký lại kết hôn có yếu tố nước ngoài	Hộ tịch	05 ngày làm việc. Trường hợp cần xác minh thì thời hạn là 13 ngày làm việc	05 ngày làm việc. Trường hợp cần xác minh thì thời hạn là 13 ngày làm việc	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả thuộc Văn phòng HĐND và UBND cấp huyện.	1.500.000đ/ 1 trường hợp	Luật Hộ tịch năm 2014; Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ; Thông tư số 15/2015/TT-BTP ngày 16/11/2015 của Bộ Tư pháp; Quyết định số 54/2016/QĐ-UBND ngày 20/12/2016 của UBND tỉnh Tây Ninh		
11	Thủ tục đăng ký lại khai tử có yếu tố nước ngoài	Hộ tịch	05 ngày làm việc. Trường hợp cần xác minh thì thời hạn không quá 10 ngày làm việc	05 ngày làm việc. Trường hợp cần xác minh thì thời hạn không quá 10 ngày làm việc	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả thuộc Văn phòng HĐND và UBND cấp huyện.	75.000đ/1 trường hợp	Luật Hộ tịch năm 2014; Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ; Thông tư số 15/2015/TT-BTP ngày 16/11/2015 của Bộ Tư pháp; Quyết định số 54/2016/QĐ-UBND ngày 20/12/2016 của UBND tỉnh Tây Ninh	x	3
12	Thủ tục ghi vào sổ hộ tịch việc kết hôn của công dân Việt Nam đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài	Hộ tịch	05 ngày làm việc. Trường hợp cần xác minh thì thời hạn không quá 10 ngày làm việc	05 ngày làm việc. Trường hợp cần xác minh thì thời hạn không quá 10 ngày làm việc	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả thuộc Văn phòng HĐND và UBND cấp huyện.	75.000đ/1 trường hợp	Luật Hộ tịch năm 2014; Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ; Thông tư số 15/2015/TT-BTP ngày 16/11/2015 của Bộ Tư pháp; Quyết định số 54/2016/QĐ-UBND ngày 20/12/2016 của UBND tỉnh Tây Ninh	x	3
13	Thủ tục ghi vào sổ hộ tịch việc ly hôn, hủy việc kết hôn đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền ở nước ngoài	Hộ tịch	05 ngày làm việc. Trường hợp cần xác minh thì thời hạn không quá 10 ngày làm việc	05 ngày làm việc. Trường hợp cần xác minh thì thời hạn không quá 10 ngày làm việc	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả thuộc Văn phòng HĐND và UBND cấp huyện.	75.000đ/1 trường hợp	Luật Hộ tịch năm 2014; Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ; Thông tư số 15/2015/TT-BTP ngày 16/11/2015 của Bộ Tư pháp; Quyết định số 54/2016/QĐ-UBND ngày 20/12/2016 của UBND tỉnh Tây Ninh	x	3

14	Thủ tục ghi vào sổ hộ tịch việc hộ tịch của công dân Việt Nam đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền ở nước ngoài (khai sinh; giám hộ; nhận cha, mẹ, con; xác định cha, mẹ, con; nuôi con nuôi; khai tử; thay đổi hộ tịch)	Hộ tịch	Trong ngày. Trường hợp phải xác minh thì thời hạn giải quyết không quá 3 ngày làm việc.	Trong ngày. Trường hợp phải xác minh thì thời hạn giải quyết không quá 3 ngày làm việc.	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả thuộc Văn phòng HĐND và UBND cấp huyện.	75.000đ/1 trường hợp	Luật Hộ tịch năm 2014; Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ; Thông tư số 15/2015/TT-BTP ngày 16/11/2015 của Bộ Tư pháp; Quyết định số 54/2016/QĐ-UBND ngày 20/12/2016 của UBND tỉnh Tây Ninh	x	
15	Thủ tục thay đổi, cải chính, bổ sung hộ tịch, xác định lại dân tộc	Hộ tịch	03 ngày làm việc. Trường hợp cần xác minh thì thời hạn được kéo dài thêm không quá 03 ngày làm việc	03 ngày làm việc. Trường hợp cần xác minh thì thời hạn được kéo dài thêm không quá 03 ngày làm việc	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả thuộc Văn phòng HĐND và UBND cấp huyện.	28.000đ/1 trường hợp	Luật Hộ tịch năm 2014; Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ; Thông tư số 15/2015/TT-BTP ngày 16/11/2015 của Bộ Tư pháp; Quyết định số 54/2016/QĐ-UBND ngày 20/12/2016 của UBND tỉnh Tây Ninh	x	
16	Thủ tục cấp bản sao trích lục hộ tịch	Hộ tịch	Trong ngày	Trong ngày	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả thuộc Văn phòng HĐND và UBND cấp huyện.	8.000đ/bản sao trích lục	Luật Hộ tịch năm 2014; Nghị định 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ ; Thông tư 15/2015/TT-BTP ngày 16/11/2015 của Bộ Tư pháp ; Thông tư 281/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính .	x	3
17	Thủ tục cấp bản sao từ sổ gốc	Chứng thực	Trong ngày	Trong ngày	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả thuộc Văn phòng HĐND và UBND cấp huyện.	Không có	Nghị định 23/2015/NĐ-CP ngày 16/02/2015 của Chính phủ.	x	3

18	Thủ tục chứng thực bản sao từ bản chính các giấy tờ, văn bản do cơ quan, tổ chức có thẩm quyền của Việt Nam; Cơ quan, tổ chức có thẩm quyền của nước ngoài; Cơ quan, tổ chức có thẩm quyền của Việt Nam liên kết với cơ quan, tổ chức có thẩm quyền của nước ngoài cấp hoặc chứng nhận	Chứng thực	Thực hiện trong ngày. Đối với 1 số trường hợp đặc biệt theo quy định thì được kéo dài thêm không quá 02 (hai) ngày làm việc hoặc có thể dài hơn theo thỏa thuận bằng văn bản với người yêu cầu chứng thực.	Thực hiện trong ngày. Đối với 1 số trường hợp đặc biệt theo quy định thì được kéo dài thêm không quá 02 (hai) ngày làm việc hoặc có thể dài hơn theo thỏa thuận bằng văn bản với người yêu cầu chứng thực.	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả thuộc Văn phòng HĐND và UBND cấp huyện.	2.000đ/trang. Từ trang thứ 3 trở lên thì mỗi trang thu 1.000đ/trang nhưng mức thu tối đa thu không quá 200.000đ/bản.	Nghị định số 23/2015/NĐ-CP ngày 16/02/2015 của Chính phủ; Thông tư số 20/2015/TT-BTP ngày 29/12/2015 của Bộ Tư pháp; Thông tư số 226/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính Quyết định số 24/2016/QĐ-UBND ngày 22/7/2016 của UBND tỉnh Tây Ninh.		3
19	Thủ tục chứng thực chữ ký trong giấy tờ, văn bản (Áp dụng cho cả trường hợp chứng thực điểm chỉ và trường hợp người yêu cầu chứng thực không ký, không điểm chỉ được)	Chứng thực	Trong ngày	Trong ngày	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả thuộc Văn phòng HĐND và UBND cấp huyện.	10.000đ/1 trường hợp	Nghị định số 23/2015/NĐ-CP ngày 16/02/2015 của Chính phủ; Thông tư số 20/2015/TT-BTP ngày 29/12/2015 của Bộ Tư pháp; Thông tư số 226/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính; Quyết định số 24/2016/QĐ-UBND ngày 22/7/2016 của UBND tỉnh Tây Ninh.		
20	Chứng thực chữ ký của người dịch mà người dịch là cộng tác viên dịch thuật của Phòng Tư pháp	Chứng thực	Trong ngày hoặc có thể kéo dài hơn theo thỏa thuận bằng văn bản với người yêu cầu chứng thực.	Trong ngày hoặc có thể kéo dài hơn theo thỏa thuận bằng văn bản với người yêu cầu chứng thực.	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả thuộc Văn phòng HĐND và UBND cấp huyện.	10.000đ/1 trường hợp	Nghị định số 23/2015/NĐ-CP ngày 16/02/2015 của Chính phủ; Thông tư số 20/2015/TT-BTP ngày 29/12/2015 của Bộ Tư pháp; Thông tư số 226/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính; Quyết định số 24/2016/QĐ-UBND ngày 22/7/2016 của UBND tỉnh Tây Ninh.		

21	Chứng thực chữ ký của người dịch mà người dịch không phải là cộng tác viên dịch thuật của Phòng Tư pháp	Chứng thực	Trong ngày hoặc có thể kéo dài hơn theo thỏa thuận bằng văn bản với người yêu cầu chứng thực.	Trong ngày hoặc có thể kéo dài hơn theo thỏa thuận bằng văn bản với người yêu cầu chứng thực.	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả thuộc Văn phòng HĐND và UBND cấp huyện.	10.000đ/1 trường hợp	Nghị định số 23/2015/NĐ-CP ngày 16/02/2015 của Chính phủ; Thông tư số 20/2015/TT-BTP ngày 29/12/2015 của Bộ Tư pháp; Thông tư số 226/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính; Quyết định số 24/2016/QĐ-UBND ngày 22/7/2016 của UBND tỉnh Tây Ninh.		
22	Thủ tục chứng thực hợp đồng, giao dịch liên quan đến tài sản là động sản	Chứng thực	Không quá 02 (hai) ngày làm việc hoặc có thể kéo dài hơn theo thỏa thuận bằng văn bản với người yêu cầu chứng thực.	Không quá 02 (hai) ngày làm việc hoặc có thể kéo dài hơn theo thỏa thuận bằng văn bản với người yêu cầu chứng thực.	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả thuộc Văn phòng HĐND và UBND cấp huyện.	50.000đ/1 hợp đồng, giao dịch	Nghị định số 23/2015/NĐ-CP ngày 16/02/2015 của Chính phủ; Thông tư số 20/2015/TT-BTP ngày 29/12/2015 của Bộ Tư pháp; Thông tư số 226/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính; Quyết định số 24/2016/QĐ-UBND ngày 22/7/2016 của UBND tỉnh Tây Ninh.		
23	Thủ tục chứng thực văn bản thỏa thuận phân chia di sản mà di sản là động sản	Chứng thực	Không quá 02 (hai) ngày làm việc hoặc có thể kéo dài hơn theo thỏa thuận bằng văn bản với người yêu cầu chứng thực.	Không quá 02 (hai) ngày làm việc hoặc có thể kéo dài hơn theo thỏa thuận bằng văn bản với người yêu cầu chứng thực.	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả thuộc Văn phòng HĐND và UBND cấp huyện.	50.000đ/1 văn bản	Nghị định số 23/2015/NĐ-CP ngày 16/02/2015 của Chính phủ; Thông tư số 20/2015/TT-BTP ngày 29/12/2015 của Bộ Tư pháp; Thông tư số 226/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính; Quyết định số 24/2016/QĐ-UBND ngày 22/7/2016 của UBND tỉnh Tây Ninh.		

24	Thủ tục chứng thực văn bản khai nhận di sản mà di sản là động sản	Chứng thực	Không quá 02 (hai) ngày làm việc hoặc có thể kéo dài hơn theo thỏa thuận bằng văn bản với người yêu cầu chứng thực.	Không quá 02 (hai) ngày làm việc hoặc có thể kéo dài hơn theo thỏa thuận bằng văn bản với người yêu cầu chứng thực.	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả thuộc Văn phòng HĐND và UBND cấp huyện.	50.000đ/1 văn bản	Nghị định số 23/2015/NĐ-CP ngày 16/02/2015 của Chính phủ; Thông tư số 20/2015/TT-BTP ngày 29/12/2015 của Bộ Tư pháp; Thông tư số 226/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính; Quyết định số 24/2016/QĐ-UBND ngày 22/7/2016 của UBND tỉnh Tây Ninh.		
25	Thủ tục chứng thực việc sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ hợp đồng, giao dịch	Chứng thực	Không quá 02 (hai) ngày làm việc hoặc có thể kéo dài hơn theo thỏa thuận bằng văn bản với người yêu cầu chứng thực.	Không quá 02 (hai) ngày làm việc hoặc có thể kéo dài hơn theo thỏa thuận bằng văn bản với người yêu cầu chứng thực.	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả thuộc Văn phòng HĐND và UBND cấp huyện.	30.000đ/1 hợp đồng, giao dịch	Nghị định số 23/2015/NĐ-CP ngày 16/02/2015 của Chính phủ; Thông tư số 20/2015/TT-BTP ngày 29/12/2015 của Bộ Tư pháp; Thông tư số 226/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính; Quyết định số 24/2016/QĐ-UBND ngày 22/7/2016 của UBND tỉnh Tây Ninh.		
26	Thủ tục sửa lỗi sai sót trong hợp đồng, giao dịch đã được chứng thực	Chứng thực	Trong ngày	Trong ngày	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả thuộc Văn phòng HĐND và UBND cấp huyện.	25.000đ/1 hợp đồng, giao dịch	Nghị định số 23/2015/NĐ-CP ngày 16/02/2015 của Chính phủ; Thông tư số 20/2015/TT-BTP ngày 29/12/2015 của Bộ Tư pháp; Thông tư số 226/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính; Quyết định số 24/2016/QĐ-UBND ngày 22/7/2016 của UBND tỉnh Tây Ninh.		3
27	Thủ tục cấp bản sao có chứng thực từ bản chính hợp đồng, giao dịch đã được chứng thực	Chứng thực	Thực hiện trong ngày. Đối với 1 số trường hợp đặc biệt theo quy định	Thực hiện trong ngày. Đối với 1 số trường hợp đặc biệt theo quy định	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả thuộc Văn phòng HĐND và UBND cấp huyện.	2.000đ/trang. Từ trang thứ 3 trở lên thì mỗi trang thu 1.000đ/trang nhưng	Nghị định số 23/2015/NĐ-CP ngày 16/02/2015 của Chính phủ; Thông tư số 20/2015/TT-BTP ngày 29/12/2015 của Bộ Tư pháp; Thông tư số 226/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính; Quyết định số 24/2016/QĐ-UBND ngày 22/7/2016 của UBND tỉnh Tây Ninh.		3

			thì được kéo dài thêm không quá 02 (hai) ngày làm việc hoặc có thể dài hơn theo thỏa thuận bằng văn bản với người yêu cầu chứng thực.	thì được kéo dài thêm không quá 02 (hai) ngày làm việc hoặc có thể dài hơn theo thỏa thuận bằng văn bản với người yêu cầu chứng thực.		mức thu tối đa thu không quá 200.000đ/bản.			
28	Thủ tục giải quyết yêu cầu bồi thường tại cơ quan trực tiếp quản lý người thi hành công vụ gây thiệt hại	Bồi thường nhà nước	32 ngày làm việc. Trường hợp phức tạp 52 ngày làm việc nếu có thỏa thuận có thể kéo dài thêm 10 ngày làm việc.	32 ngày làm việc. Trường hợp phức tạp 52 ngày làm việc nếu có thỏa thuận có thể kéo dài thêm 10 ngày làm việc.	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả thuộc Văn phòng HĐND và UBND cấp huyện.	Không có	Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước năm 2017; Nghị định số 68/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ;Thông tư số 04/2018/TT-BTP ngày 17/5/2018 của Bộ Tư pháp.	x	
29	Thủ tục phục hồi danh dự	Bồi thường nhà nước	15 ngày kể từ ngày nhận được văn bản có ý kiến đồng ý của người bị thiệt hại hoặc yêu cầu của người bị thiệt hại về việc phục hồi danh	15 ngày kể từ ngày nhận được văn bản có ý kiến đồng ý của người bị thiệt hại hoặc yêu cầu của người bị thiệt hại về việc phục hồi danh	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả thuộc Văn phòng HĐND và UBND cấp huyện.	Không có	Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước năm 2017; Nghị định số 68/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ;Thông tư số 04/2018/TT-BTP ngày 17/5/2018 của Bộ Tư pháp.	x	

			dự.	dự.					
30	Thủ tục thực hiện hỗ trợ khi hòa giải viên gặp tai nạn hoặc rủi ro ảnh hưởng đến sức khỏe, tính mạng trong khi thực hiện hoạt động hòa giải	PBGD PL	11 ngày làm việc	- Thời hạn UBND cấp xã xem xét, đề nghị UBND cấp huyện giải quyết hồ sơ: 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ; - Thời hạn Chủ tịch UBND cấp huyện xem xét, quyết định hỗ trợ: 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ; - Thời hạn UBND cấp xã chi tiền hỗ trợ: 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được Quyết định của	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả thuộc Văn phòng HĐND và UBND cấp huyện.	Không có	- Nghị định số 15/2014/NĐ-CP ngày 27/02/2014 của Chính phủ; - Thông tư liên tịch số 100/2014/TTLT-BTC-BTP ngày 30/7/2014 của Bộ Tài chính và Bộ Tư pháp	không	

				UBND cấp huyện.					
31	Thủ tục công nhận báo cáo viên pháp luật cấp huyện	PBGD PL	05 ngày làm việc	05 ngày làm việc	Phòng Tư pháp cấp huyện	Không	- Luật phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2012. - Nghị định số 28/2013/NĐ-CP ngày 04/4/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật phổ biến, giáo dục pháp luật. - Thông tư số 10/2016/TT-BTP ngày 22/7/2016 của Bộ Tư pháp quy định về báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật.	không	
32	Thủ tục miễn nhiệm báo cáo viên pháp luật cấp huyện	PBGD PL	05 ngày làm việc	05 ngày làm việc	Phòng Tư pháp cấp huyện	Không	- Luật phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2012. - Nghị định số 28/2013/NĐ-CP ngày 04/4/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật phổ biến, giáo dục pháp luật. - Thông tư số 10/2016/TT-BTP ngày 22/7/2016 của Bộ Tư pháp quy định về báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật.	không	
III	**CẤP XÃ**								
1	Thủ tục đăng ký nuôi con nuôi trong nước	Nuôi con nuôi	30 ngày	30 ngày	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã.	400.000 đồng/trường hợp	Luật Nuôi con nuôi năm 2010; Nghị định số 19/2011/NĐ-CP ngày 21/3/2011 của Chính phủ; Nghị định số 114/2016/NĐ-CP ngày 08/7/2016 của Chính phủ; Nghị định 24/2019/NĐ-CP ngày 05/3/2019 của Chính phủ; Thông tư số 12/2011/TT-BTP ngày	x	

							27/6/2011 của Bộ Tư pháp; Thông tư số 24/2014/TT-BTP ngày 29/12/2014 của Bộ Tư pháp;		
2	Thủ tục đăng ký lại việc nuôi con nuôi trong nước	Nuôi con nuôi	05 ngày. Trường hợp cần phải xác minh thì thời hạn nói trên được kéo dài thêm không quá 05 ngày	05 ngày. Trường hợp cần phải xác minh thì thời hạn nói trên được kéo dài thêm không quá 05 ngày	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã.	Không có	Luật Nuôi con nuôi năm 2010; Nghị định số 19/2011/NĐ-CP ngày 21/3/2011 của Chính phủ; Nghị định số 114/2016/NĐ-CP ngày 08/7/2016 của Chính phủ; Nghị định 24/2019/NĐ-CP ngày 05/3/2019 của Chính phủ; Thông tư số 12/2011/TT-BTP ngày 27/6/2011 của Bộ Tư pháp; Thông tư số 24/2014/TT-BTP ngày 29/12/2014 của Bộ Tư pháp;	x	
3	Thủ tục giải quyết việc người nước ngoài cư trú ở khu vực biên giới nước láng giềng nhận trẻ em Việt Nam làm con nuôi	Nuôi con nuôi	30 ngày	30 ngày	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã.	Không có	Luật Nuôi con nuôi năm 2010; Nghị định số 19/2011/NĐ-CP ngày 21/3/2011 của Chính phủ; Nghị định số 114/2016/NĐ-CP ngày 08/7/2016 của Chính phủ; Nghị định 24/2019/NĐ-CP ngày 05/3/2019 của Chính phủ; Thông tư số 12/2011/TT-BTP ngày 27/6/2011 của Bộ Tư pháp; Thông tư số 24/2014/TT-BTP ngày 29/12/2014 của Bộ Tư pháp;	x	
4	Thủ tục đăng ký khai sinh	Hộ tịch	Trong ngày	Trong ngày	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã.	8.000 đồng/1 trường hợp	Luật Hộ tịch năm 2014; Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ; Thông tư số 15/2015/TT-BTP ngày 16/11/2015 của Bộ Tư pháp; Quyết định số 54/2016/QĐ-UBND ngày 20/12/2016 của UBND tỉnh Tây Ninh	x	
5	Thủ tục liên thông đăng ký khai sinh, đăng ký thường trú và cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi	Hộ tịch	20 ngày làm việc	20 ngày làm việc	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã.	Lệ phí ĐKKS: miễn - Lệ phí cư trú: mức thu lệ phí đăng ký thường	Luật Hộ tịch năm 2014; Luật Cư trú năm 2006 (được sửa đổi, bổ sung tại Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cư trú năm 2013); Luật Bảo hiểm y tế năm 2008 (được sửa đổi bổ sung tại Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Bảo hiểm y tế năm 2014); Nghị định số	x	

						trú tại các phường của TP Tây Ninh là 10.000đ/lần đăng ký, các khu vực còn lại là 5.000đ/lần đăng ký. Lệ phí cấp thẻ BHYT: không có	105/2014/NĐ-CP ngày 15/11/2014 của Chính phủ; Nghị định số 31/2014/NĐ-CP ngày 18/4/2014 của Chính phủ; Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ; Thông tư số 15/2015/TT-BTP ngày 16/11/2015 của Bộ Tư pháp; Thông tư số 35/2014/TT-BCA ngày 09/9/2014 của Bộ Công an; Thông tư số 36/2014/TT-BCA ngày 09/9/2014 của Bộ Công an; Thông tư số 61/2014/TT-BCA ngày 20/11/2014 của Bộ Công an; Thông tư liên tịch số 41/2014/TTLT-BYT-BTC liên bộ Y tế, Tài chính, ngày 24/11/2014; Thông tư liên tịch số 05/2015/TTLT-BTP-BCA-BYT ngày 15/5/2015 của Bộ Tư pháp, Bộ Công an và Bộ Y tế; Quyết định số 1018/QĐ-BHXH ngày 10/10/2014 của Bảo hiểm xã hội Việt Nam; Quyết định số 54/2016/QĐ-UBND ngày 20/12/2016 của UBND tỉnh Tây Ninh; Quyết định số 53/2016/QĐ-UBND ngày 20/12/2016 của UBND tỉnh.		
6	Thủ tục liên thông đăng ký khai sinh,cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi	Hộ tịch	10 ngày làm việc	10 ngày làm việc	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã.	Lệ phí ĐKKS: miễn Lệ phí cấp thẻ BHYT: không có	Luật Hộ tịch năm 2014; Luật Bảo hiểm y tế năm 2008 (được sửa đổi bổ sung tại Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Bảo hiểm y tế năm 2014); Nghị định số 105/2014/NĐ-CP ngày 15/11/2014 của Chính phủ; Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ; Thông tư số 15/2015/TT-BTP ngày 16/11/2015 của Bộ Tư pháp; Thông tư liên tịch số 41/2014/TTLT-BYT-BTC liên bộ Y tế, Tài chính, ngày 24/11/2014; Thông tư liên tịch số 05/2015/TTLT-BTP-BCA-BYT ngày 15/5/2015 của Bộ Tư pháp, Bộ Công an và Bộ Y tế; Quyết định số 1018/QĐ-BHXH ngày 10/10/2014 của Bảo	x	

							hiểm xã hội Việt Nam; Quyết định số 54/2016/QĐ-UBND ngày 20/12/2016 của UBND tỉnh Tây Ninh;		
7	Thủ tục đăng ký khai sinh kết hợp đăng ký nhận cha, mẹ, con	Hộ tịch	03 ngày. Trường hợp cần phải xác minh thì thời hạn nói trên được kéo dài thêm không quá 05 ngày	03 ngày. Trường hợp cần phải xác minh thì thời hạn nói trên được kéo dài thêm không quá 05 ngày	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã.	Lệ phí đăng ký khai sinh: 8.000 đồng. - Lệ phí đăng ký nhận cha, mẹ, con: 15.000 đồng.	Luật Hộ tịch năm 2014; Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ; Thông tư số 15/2015/TT-BTP ngày 16/11/2015 của Bộ Tư pháp; Quyết định số 54/2016/QĐ-UBND ngày 20/12/2016 của UBND tỉnh Tây Ninh		
8	Thủ tục đăng ký kết hôn	Hộ tịch	Trong ngày. Trường hợp cần xác minh điều kiện kết hôn của hai bên nam, nữ thì thời hạn giải quyết không quá 05 ngày làm việc.	Trong ngày. Trường hợp cần xác minh điều kiện kết hôn của hai bên nam, nữ thì thời hạn giải quyết không quá 05 ngày làm việc.	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã.	Miễn lệ phí	Luật Hộ tịch năm 2014; Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ; Thông tư số 15/2015/TT-BTP ngày 16/11/2015 của Bộ Tư pháp; Quyết định số 54/2016/QĐ-UBND ngày 20/12/2016 của UBND tỉnh Tây Ninh		
9	Thủ tục đăng ký khai tử	Hộ tịch	Trong ngày. Trường hợp cần xác minh điều kiện kết hôn của hai bên nam,	Trong ngày. Trường hợp cần xác minh điều kiện kết hôn của hai bên nam,	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã.	5.000 đ/1 trường hợp	Luật Hộ tịch năm 2014; Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ; Thông tư số 15/2015/TT-BTP ngày 16/11/2015 của Bộ Tư pháp; Quyết định số 54/2016/QĐ-UBND ngày 20/12/2016 của UBND tỉnh Tây Ninh	x	

			nữ thì thời hạn giải quyết không quá 03 ngày làm việc.	nữ thì thời hạn giải quyết không quá 03 ngày làm việc.					
10	Thủ tục đăng ký việc nhận cha, mẹ, con	Hộ tịch	03 ngày. Trường hợp cần phải xác minh thì thời hạn nói trên được kéo dài thêm không quá 05 ngày	03 ngày. Trường hợp cần phải xác minh thì thời hạn nói trên được kéo dài thêm không quá 05 ngày	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã.	15.000 đ/1 trường hợp	Luật Hộ tịch năm 2014; Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ; Thông tư số 15/2015/TT-BTP ngày 16/11/2015 của Bộ Tư pháp; Quyết định số 54/2016/QĐ-UBND ngày 20/12/2016 của UBND tỉnh Tây Ninh		
11	Thủ tục đăng ký khai sinh lưu động	Hộ tịch	05 ngày làm việc.	05 ngày làm việc.	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã.	8.000 đ/1 trường hợp	Luật Hộ tịch năm 2014; Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ; Thông tư số 15/2015/TT-BTP ngày 16/11/2015 của Bộ Tư pháp; Quyết định số 54/2016/QĐ-UBND ngày 20/12/2016 của UBND tỉnh Tây Ninh		
12	Thủ tục đăng ký kết hôn lưu động	Hộ tịch	05 ngày làm việc.	05 ngày làm việc.	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã.	Miễn lệ phí	Luật Hộ tịch năm 2014; Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ; Thông tư số 15/2015/TT-BTP ngày 16/11/2015 của Bộ Tư pháp; Quyết định số 54/2016/QĐ-UBND ngày 20/12/2016 của UBND tỉnh Tây Ninh		
13	Thủ tục đăng ký khai tử lưu động	Hộ tịch	05 ngày làm việc.	05 ngày làm việc.	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã.	8.000 đ/1 trường hợp	Luật Hộ tịch năm 2014; Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ; Thông tư số 15/2015/TT-BTP ngày 16/11/2015 của Bộ Tư pháp; Quyết định số 54/2016/QĐ-UBND ngày 20/12/2016 của UBND tỉnh Tây Ninh		

14	Thủ tục đăng ký giám hộ	Hộ tịch	03 ngày làm việc.	03 ngày làm việc.	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã.	8.000 đ/1 trường hợp	Luật Hộ tịch năm 2014; Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ; Thông tư số 15/2015/TT-BTP ngày 16/11/2015 của Bộ Tư pháp; Quyết định số 54/2016/QĐ-UBND ngày 20/12/2016 của UBND tỉnh Tây Ninh	x	
15	Thủ tục đăng ký chấm dứt giám hộ	Hộ tịch	02 ngày làm việc.	02 ngày làm việc.	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã.	8.000 đ/1 trường hợp	Luật Hộ tịch năm 2014; Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ; Thông tư số 15/2015/TT-BTP ngày 16/11/2015 của Bộ Tư pháp; Quyết định số 54/2016/QĐ-UBND ngày 20/12/2016 của UBND tỉnh Tây Ninh	x	
16	Thủ tục đăng ký khai sinh cho người đã có hồ sơ, giấy tờ cá nhân	Hộ tịch	05 ngày làm việc. Trường hợp cần xác minh thì thời hạn là 13 ngày làm việc	05 ngày làm việc. Trường hợp cần xác minh thì thời hạn là 13 ngày làm việc	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã.	8.000đ/1 trường hợp	Luật Hộ tịch năm 2014; Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ; Thông tư số 15/2015/TT-BTP ngày 16/11/2015 của Bộ Tư pháp; Quyết định số 54/2016/QĐ-UBND ngày 20/12/2016 của UBND tỉnh Tây Ninh	x	
17	Thủ tục đăng ký lại việc sinh	Hộ tịch	05 ngày làm việc. Trường hợp phải có văn bản xác minh thì thời hạn giải quyết không quá 13 ngày làm việc	05 ngày làm việc. Trường hợp phải có văn bản xác minh thì thời hạn giải quyết không quá 13 ngày làm việc	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã.	8.000 đ/1 trường hợp	Luật Hộ tịch năm 2014; Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ; Thông tư số 15/2015/TT-BTP ngày 16/11/2015 của Bộ Tư pháp; Quyết định số 54/2016/QĐ-UBND ngày 20/12/2016 của UBND tỉnh Tây Ninh	x	
18	Thủ tục đăng ký lại việc kết hôn	Hộ tịch	05 ngày làm việc. Trường hợp phải có văn bản xác minh thì thời hạn	05 ngày làm việc. Trường hợp phải có văn bản xác minh thì thời hạn	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã.	30.000 đ/1 trường hợp	Luật Hộ tịch năm 2014; Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ; Thông tư số 15/2015/TT-BTP ngày 16/11/2015 của Bộ Tư pháp; Quyết định số 54/2016/QĐ-UBND ngày 20/12/2016 của UBND tỉnh Tây Ninh		

			giải quyết không quá 13 ngày làm việc	giải quyết không quá 13 ngày làm việc					
19	Thủ tục đăng ký lại việc tử	Hộ tịch	05 ngày làm việc. Trường hợp cần xác minh thì thời hạn giải quyết không quá 10 ngày làm việc.	05 ngày làm việc. Trường hợp cần xác minh thì thời hạn giải quyết không quá 10 ngày làm việc.	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã.	5.000 đ/1 trường hợp	Luật Hộ tịch năm 2014; Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ; Thông tư số 15/2015/TT-BTP ngày 16/11/2015 của Bộ Tư pháp; Quyết định số 54/2016/QĐ-UBND ngày 20/12/2016 của UBND tỉnh Tây Ninh	x	
20	Thủ tục đăng ký khai sinh có yếu tố nước ngoài ở khu vực biên giới	Hộ tịch	Trong ngày	Trong ngày	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã.	8.000 đ/1 trường hợp	Luật Hộ tịch năm 2014; Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ; Thông tư số 15/2015/TT-BTP ngày 16/11/2015 của Bộ Tư pháp; Quyết định số 54/2016/QĐ-UBND ngày 20/12/2016 của UBND tỉnh Tây Ninh	x	
21	Thủ tục đăng ký khai từ có yếu tố nước ngoài ở khu vực biên giới	Hộ tịch	Trong ngày. Trường hợp cần xác minh thì thời hạn giải quyết không quá 03 ngày làm việc.	Trong ngày. Trường hợp cần xác minh thì thời hạn giải quyết không quá 03 ngày làm việc.	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã.	5.000 đ/1 trường hợp	Luật Hộ tịch năm 2014; Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ; Thông tư số 15/2015/TT-BTP ngày 16/11/2015 của Bộ Tư pháp; Quyết định số 54/2016/QĐ-UBND ngày 20/12/2016 của UBND tỉnh Tây Ninh	x	
22	Thủ tục đăng ký kết hôn có yếu tố nước ngoài ở khu vực biên giới	Hộ tịch	Trong ngày. Trường hợp cần xác minh thì thời hạn	Trong ngày. Trường hợp cần xác minh thì thời hạn	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã.	Miễn lệ phí	Luật Hộ tịch năm 2014; Nghị định 123/2015/NĐ-CP; Thông tư 15/2015/TT-BTP; Quyết định số 54/2016/QĐ-UBND của UBND tỉnh Tây Ninh		

			giải quyết không quá 08 ngày làm việc.	giải quyết không quá 08 ngày làm việc.					
23	Thủ tục đăng ký việc nhận cha, mẹ, con có yếu tố nước ngoài ở khu vực biên giới	Hộ tịch	07 ngày làm việc. Trường hợp phải xác minh thì thời hạn giải quyết không quá 12 ngày làm việc.	07 ngày làm việc. Trường hợp phải xác minh thì thời hạn giải quyết không quá 12 ngày làm việc.	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã.	15.000 đ/1 trường hợp	Luật Hộ tịch năm 2014; Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ; Thông tư số 15/2015/TT-BTP ngày 16/11/2015 của Bộ Tư pháp; Quyết định số 54/2016/QĐ-UBND ngày 20/12/2016 của UBND tỉnh Tây Ninh		
24	Thủ tục thay đổi, cải chính hộ tịch cho người dưới 14 tuổi, bổ sung hộ tịch	Hộ tịch	03 ngày làm việc đối với yêu cầu thay đổi, cải chính hộ tịch; trường hợp phải xác minh thì không quá 06 ngày làm việc. Ngay trong ngày làm việc đối với yêu cầu bổ sung hộ tịch.	03 ngày làm việc đối với yêu cầu thay đổi, cải chính hộ tịch; trường hợp phải xác minh không quá 06 ngày làm việc. Ngay trong ngày làm việc đối với yêu cầu bổ sung hộ tịch	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã.	8.000 đ/1 trường hợp	Luật Hộ tịch năm 2014; Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ; Thông tư số 15/2015/TT-BTP ngày 16/11/2015 của Bộ Tư pháp; Quyết định số 54/2016/QĐ-UBND ngày 20/12/2016 của UBND tỉnh Tây Ninh	x	

25	Thủ tục cấp bản sao trích lục hộ tịch từ sổ hộ tịch	Hộ tịch	Trong ngày	Trong ngày	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã.	8.000đ/1 trường hợp	Luật Hộ tịch năm 2014; Nghị định 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ ; Thông tư 15/2015/TT-BTP ngày 16/11/2015 của Bộ Tư pháp ; Thông tư 281/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính .	x	3
26	Thủ tục cấp giấy xác nhận tình trạng hôn nhân	Hộ tịch	03 ngày làm việc. Trường hợp phải gửi văn bản xác minh thì thời hạn giải quyết không quá 06 ngày làm việc	03 ngày làm việc. Trường hợp phải gửi văn bản xác minh thì thời hạn giải quyết không quá 06 ngày làm việc	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã.	15.000đ/1 trường hợp	Luật Hộ tịch năm 2014; Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ; Thông tư số 15/2015/TT-BTP ngày 16/11/2015 của Bộ Tư pháp; Quyết định số 54/2016/QĐ-UBND ngày 20/12/2016 của UBND tỉnh Tây Ninh	x	3
27	Thủ tục liên thông đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú.	Hộ tịch	Trường hợp xóa ĐKTT thuộc thẩm quyền giải quyết của cơ quan Công an cấp huyện: **08** ngày làm việc; Trường hợp xóa ĐKTT thuộc thẩm quyền giải quyết của Công an cấp xã: **04**	Trường hợp xóa ĐKTT thuộc thẩm quyền giải quyết của Cơ quan Công an cấp huyện: **08** ngày làm việc; Trường hợp xóa ĐKTT thuộc thẩm quyền giải quyết của công an cấp xã: **04** ngày	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả thuộc UBND cấp xã	Lệ phí đăng ký khai tử: **5.000** đồng/1 trường hợp Miễn lệ phí đối với trường hợp đăng ký khai tử đúng hạn, người thuộc gia đình có công với cách mạng; người	- Luật Hộ tịch năm 2014; - Luật Cư trú năm 2006 (được sửa đổi, bổ sung tại Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cư trú năm 2013); - Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ; - Nghị định số 31/2014/NĐ-CP ngày 18/4/2014 của Chính phủ; - Thông tư số 35/2014/TT-BCA ngày 09/9/2014 của Bộ Công an; - Thông tư số 36/2014/TT-BCA ngày 09/9/2014 của Bộ Công an; - Thông tư số 15/2015/TT-BTP ngày 16/11/2015 của Bộ Tư pháp; - Quyết định số 54/2016/QĐ-UBND ngày 20/12/2016 của UBND tỉnh Tây Ninh.	x	

			ngày làm việc	làm việc		thuộc hộ nghèo; người khuyết tật; trẻ em; người cao tuổi; đồng bào dân tộc thiểu số ở các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.			
28	Thủ tục liên thông đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú, hưởng chế độ tử tuất (trợ cấp tuất và trợ cấp mai táng).	Hộ tịch	**28** ngày làm việc	**28** ngày làm việc	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả thuộc UBND cấp xã	Lệ phí đăng ký khai tử: **5.000** đồng/1 trường hợp Miễn lệ phí đối với trường hợp đăng ký khai tử đúng hạn, người thuộc gia đình có công với cách mạng; người	- Luật Hộ tịch năm 2014; - Luật Bảo hiểm xã hội năm 2014; - Luật An toàn vệ sinh lao động năm 2015; - Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ; - Nghị định số 115/2015/NĐ-CP ngày 11/11/2015 của Chính phủ; - Nghị định số 33/2016/NĐ-CP ngày 10/5/2016 của Chính phủ; - Nghị định số 134/2015/NĐ-CP ngày 29/12/2015 của Chính phủ; - Thông tư số 59/2015/TT-BLĐTBXH ngày 29/12/2015 của Bộ Lao động - Thương binh và xã hội; - Thông tư số 105/2016/TTLT-BQP-BCA-BLĐTBXH ngày 30/6/2016 của Bộ Quốc phòng, Bộ Công an và Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;	x	

						thuộc hộ nghèo; người khuyết tật; trẻ em; người cao tuổi; đồng bào dân tộc thiểu số ở các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.	- Thông tư liên tịch số 01/2016/TT-BLĐTBXH ngày 18/02/2016 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội; - Thông tư số 15/2015/TT-BTP ngày 16/11/2015 của Bộ Tư pháp; - Quyết định số 54/2016/QĐ-UBND ngày 20/12/2016 của UBND tỉnh Tây Ninh.		
29	Thủ tục liên thông đăng ký khai tử, hưởng chế độ tử tuất (trợ cấp tuất và trợ cấp mai táng)	Hộ tịch	**28** ngày làm việc	**28** ngày làm việc	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả thuộc UBND cấp xã	Lệ phí đăng ký khai tử: **5.000** đồng/1 trường hợp Miễn lệ phí đối với trường hợp đăng ký khai tử đúng hạn, người thuộc gia đình có công với cách mạng; người	- Luật Hộ tịch năm 2014; - Luật Cư trú năm 2006 (được sửa đổi, bổ sung tại Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cư trú năm 2013); - Luật Bảo hiểm xã hội năm 2014; - Luật An toàn vệ sinh lao động năm 2015; - Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ; - Nghị định số 31/2014/NĐ-CP ngày 18/4/2014 của Chính phủ; - Nghị định số 115/2015/NĐ-CP ngày 11/11/2015 của Chính phủ; - Nghị định số 33/2016/NĐ-CP ngày 10/5/2016 của Chính phủ; - Nghị định số 134/2015/NĐ-CP ngày 29/12/2015 của Chính phủ; - Thông tư số 35/2014/TT-BCA ngày 09/9/2014 của Bộ Công an;	x	

						thuộc hộ nghèo; người khuyết tật; trẻ em; người cao tuổi; đồng bào dân tộc thiểu số ở các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.	- Thông tư số 36/2014/TT-BCA ngày 09/9/2014 của Bộ Công an; - Thông tư số 61/2014/TT-BCA ngày 20/11/2014 của Bộ Công an; - Thông tư số 59/2015/TT-BLĐTBXH ngày 29/12/2015 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội; - Thông tư liên tịch số 105/2016/TTLT-BQP-BCA-BLĐTBXH ngày 30/6/2016 của Bộ Quốc phòng, Bộ Công an và Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội; - Thông tư số 01/2016/TT-BLĐTBXH ngày 18/02/2016 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội; - Thông tư số 15/2015/TT-BTP ngày 16/11/2015 của Bộ Tư pháp; - Quyết định số 54/2016/QĐ-UBND ngày 20/12/2016 của UBND tỉnh Tây Ninh.		
30	Thủ tục liên thông đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú, hỗ trợ chi phí mai táng, hưởng mai táng phí.	Hộ tịch	- Trường hợp liên thông thủ tục đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú, hưởng mai táng phí đối với đối tượng người có công với cách mạng từ trần: **33**	- Trường hợp liên thông thủ tục đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú, hưởng mai táng phí đối với đối tượng người có công với cách mạng từ trần: **31**	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả thuộc UBND cấp xã	Lệ phí đăng ký khai tử: **5.000** đồng/1 trường hợp Miễn lệ phí đối với trường hợp đăng ký khai tử đúng hạn, người thuộc gia đình có	- Luật Hộ tịch năm 2014; - Luật Cư trú năm 2006 (được sửa đổi, bổ sung tại Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cư trú năm 2013); - Pháp lệnh số 04/2012/UBTVQH13 ngày 16/7/2012 của Ủy ban thường vụ Quốc hội; - Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ; - Nghị định số 31/2014/NĐ-CP ngày 18/4/2014 của Chính phủ; - Nghị định số 136/2013/NĐ-CP ngày 21/10/2013 của Chính phủ ; - Nghị định số 31/2013/NĐ-CP ngày 09/4/2013 Chính phủ; - Nghị định số 134/2015/NĐ-CP ngày	x	

			ngày làm việc. - Trường hợp liên thông thủ tục đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú, hỗ trợ chi phí mai táng cho đối tượng bảo trợ xã hội (được trợ giúp xã hội thường xuyên tại cộng đồng): **12** ngày làm việc, - Trường hợp liên thông thủ tục đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú, hưởng mai táng phí đối với đối tượng	ngày làm việc. - Trường hợp liên thông thủ tục đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú, hỗ trợ chi phí mai táng cho đối tượng bảo trợ xã hội (được trợ giúp xã hội thường xuyên tại cộng đồng): **11** ngày làm việc, - Trường hợp liên thông thủ tục đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú, hưởng mai táng phí đối với đối tượng		công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người khuyết tật; trẻ em; người cao tuổi; đồng bào dân tộc thiểu số ở các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.	29/12/2015 của Chính phủ; - Thông tư số 35/2014/TT-BCA ngày 09/9/2014 của Bộ Công an; - Thông tư số 36/2014/TT-BCA ngày 09/9/2014 của Bộ Công an; - Thông tư số 61/2014/TT-BCA ngày 20/11/2014 của Bộ Công an; - Thông tư liên tịch số 29/2014/TTLT-BLĐTBXH-BTC ngày 24/10/2014 của liên Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội, Bộ Tài chính; - Thông tư số 05/2013/TT-BLĐTBXH ngày 15/5/2013 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội; - Thông tư số 15/2015/TT-BTP ngày 16/11/2015 của Bộ Tư pháp; - Quyết định số 290/2005/QĐ-TTg ngày 08/11/2005 của Thủ tướng Chính phủ; - Quyết định số 188/2007/QĐ-TTg ngày 06/12/2007 của Thủ tướng Chính phủ; - Quyết định số 62/2011/QĐ-TTg ngày 09/11/2011 của Thủ tướng Chính phủ; - Quyết định số 49/2015/QĐ-TTg ngày 14/10/2015 của Thủ tướng Chính phủ; - Quyết định số 54/2016/QĐ-UBND ngày 20/12/2016 của UBND tỉnh Tây Ninh.		

			thân nhân liệt sĩ đang hưởng trợ cấp hàng tháng; người trực tiếp tham gia kháng chiến chống Mỹ cứu nước nhưng chưa được hưởng chính sách của Đảng, nhà nước theo Quyết định số 290/2005/ QĐ-TTg, Quyết định số 188/2007/ QĐ-TTg: **48** ngày làm việc. - Trường hợp liên thông thủ tục đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú, hưởng	thân nhân liệt sĩ đang hưởng trợ cấp hàng tháng; người trực tiếp tham gia kháng chiến chống Mỹ cứu nước nhưng chưa được hưởng chính sách của Đảng, nhà nước theo Quyết định số 290/2005/ QĐ-TTg, Quyết định số 188/2007/ QĐ-TTg: **46** ngày làm việc. - Trường hợp liên thông thủ tục đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường					

			mai táng phí đối với đối tượng thực hiện theo Quyết định số 150/2006/ QĐ-TTg: **30** ngày làm việc - Trường hợp liên thông thủ tục đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú, hưởng mai táng phí đối với đối tượng hưởng trợ cấp theo Quyết định số 62/2011/QĐ-TTg: **34** ngày làm việc. - Trường hợp liên thông thủ tục đăng ký khai tử, xóa	trú, hưởng mai táng phí đối với đối tượng thực hiện theo Quyết định số 150/2006/ QĐ-TTg: **30** ngày làm việc - Trường hợp liên thông thủ tục đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú, hưởng mai táng phí đối với đối tượng hưởng trợ cấp theo Quyết định số 62/2011/QĐ-TTg: **32** ngày làm việc. - Trường hợp liên thông thủ					

			đăng ký thường trú, hưởng mai táng phí đối với đối tượng hưởng trợ cấp theo Quyết định số 49/2015/QĐ-TTg: **34** ngày làm việc.	tục đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú, hưởng mai táng phí đối với đối tượng hưởng trợ cấp theo Quyết định số 49/2015/QĐ-TTg: **32** ngày làm việc.					
31	Thủ tục liên thông đăng ký khai tử, hỗ trợ chi phí mai táng, hưởng mai táng phí.	Hộ tịch	- Trường hợp liên thông thủ tục đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú, hưởng mai táng phí đối với đối tượng người có công với cách mạng từ trần: **33** ngày làm việc.	- Trường hợp liên thông thủ tục đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú, hưởng mai táng phí đối với đối tượng người có công với cách mạng từ trần: **31** ngày làm việc.	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc UBND cấp xã	Lệ phí đăng ký khai tử: **5.000** đồng/1 trường hợp Miễn lệ phí đối với trường hợp đăng ký khai tử đúng hạn, người thuộc gia đình có công với cách mạng;	- Luật Hộ tịch năm 2014; - Pháp lệnh số 04/2012/UBTVQH13 ngày 16/7/2012 của Ủy ban thường vụ Quốc hội; - Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ; - Nghị định số 136/2013/NĐ-CP ngày 21/10/2013 của Chính phủ; - Nghị định số 31/2013/NĐ-CP ngày 09/4/2013 Chính phủ; -Nghị định số 134/2015/NĐ-CP ngày 29/12/2015 của Chính phủ; - Thông tư liên tịch số 29/2014/TTLT-BLĐTBXH-BTC ngày 24/10/2014 của liên Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội, Bộ Tài chính; - Thông tư số 05/2013/TT-BLĐTBXH ngày 15/5/2013 của Bộ Lao động -	x	

			- Trường hợp liên thông thủ tục đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú, hỗ trợ chi phí mai táng cho đối tượng bảo trợ xã hội (được trợ giúp xã hội thường xuyên tại cộng đồng): **12** ngày làm việc; - Trường hợp liên thông thủ tục đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú, hưởng mai táng phí đối với đối tượng thân nhân liệt sĩ đang hưởng trợ	-Trường hợp liên thông thủ tục đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú, hỗ trợ chi phí mai táng cho đối tượng bảo trợ xã hội (được trợ giúp xã hội thường xuyên tại cộng đồng): **11** ngày làm việc; - Trường hợp liên thông thủ tục đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú, hưởng mai táng phí đối với đối tượng thân nhân liệt sĩ đang hưởng trợ		người thuộc hộ nghèo; người khuyết tật; trẻ em; người cao tuổi; đồng bào dân tộc thiểu số ở các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.	Thương binh và Xã hội; -Thông tư số 15/2015/TT-BTP ngày 16/11/2015 của Bộ Tư pháp; - Quyết định số 290/2005/QĐ-TTg ngày 08/11/2005 của Thủ tướng Chính phủ; - Quyết định số 188/2007/QĐ-TTg ngày 06/12/2007 của Thủ tướng Chính phủ; - Quyết định số 62/2011/QĐ-TTg ngày 09/11/2011 của Thủ tướng Chính phủ; - Quyết định số 49/2015/QĐ-TTg ngày 14/10/2015 của Thủ tướng Chính phủ; - Quyết định số 54/2016/QĐ-UBND ngày 20/12/2016 của UBND tỉnh Tây Ninh.		

			cấp hàng tháng; người trực tiếp tham gia kháng chiến chống Mỹ cứu nước nhưng chưa được hưởng chính sách của Đảng, nhà nước theo Quyết định số 290/2005/ QĐ-TTg, Quyết định số 188/2007/ QĐ-TTg: **48** ngày làm việc; - Trường hợp liên thông thủ tục đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú, hưởng mai táng phí đối với đối tượng	cấp hàng tháng; người trực tiếp tham gia kháng chiến chống Mỹ cứu nước nhưng chưa được hưởng chính sách của Đảng, nhà nước theo Quyết định số 290/2005/ QĐ-TTg, Quyết định số 188/2007/ QĐ-TTg: **46** ngày làm việc; - Trường hợp liên thông thủ tục đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú, hưởng mai táng phí đối với					

			thực hiện theo Quyết định số 150/2006/ QĐ-TTg: **30** ngày làm việc - Trường hợp liên thông thủ tục đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú, hưởng mai táng phí đối với đối tượng hưởng trợ cấp theo Quyết định số 62/2011/QĐ-TTg: **34** ngày làm việc; - Trường hợp liên thông thủ tục đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú, hưởng mai	đối tượng thực hiện theo Quyết định số 150/2006/ QĐ-TTg: **30** ngày làm việc - Trường hợp liên thông thủ tục đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú, hưởng mai táng phí đối với đối tượng hưởng trợ cấp theo Quyết định số 62/2011/QĐ-TTg: **32** ngày làm việc; - Trường hợp liên thông thủ tục đăng ký khai tử, xóa đăng ký					

			táng phí đối với đối tượng hưởng trợ cấp theo Quyết định số 49/2015/QĐ-TTg: **34** ngày làm việc;	thường trú, hưởng mai táng phí đối với đối tượng hưởng trợ cấp theo Quyết định số 49/2015/QĐ-TTg: **32** ngày làm việc;					
32	Thủ tục cấp bản sao từ sổ gốc	Chứng thực	Trong ngày	Trong ngày	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã.	Không có	Nghị định 23/2015/NĐ-CP ngày 16/02/2015 của Chính phủ.	x	
33	Thủ tục chứng thực bản sao từ bản chính Giấy tờ, văn bản do cơ quan có thẩm quyền của Việt Nam cấp hoặc chứng nhận	Chứng thực	Thực hiện trong ngày. Đối với 1 số trường hợp đặc biệt theo quy định thì được kéo dài thêm không quá 02 (hai) ngày làm việc hoặc có thể dài hơn theo thỏa thuận bằng	Thực hiện trong ngày. Đối với 1 số trường hợp đặc biệt theo quy định thì được kéo dài thêm không quá 02 (hai) ngày làm việc hoặc có thể dài hơn theo thỏa thuận bằng	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã.	2.000đ/trang. Từ trang thứ 3 trở lên thì mỗi trang thu 1.000đ/trang nhưng mức thu tối đa thu không quá 200.000đ/bản.	Nghị định số 23/2015/NĐ-CP ngày 16/02/2015 của Chính phủ; Thông tư số 20/2015/TT-BTP ngày 29/12/2015 của Bộ Tư pháp; Thông tư số 226/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính; Quyết định số 24/2016/QĐ-UBND ngày 22/7/2016 của UBND tỉnh Tây Ninh.		3

			văn bản với người yêu cầu chứng thực.	văn bản với người yêu cầu chứng thực.					
34	Thủ tục chứng thực chữ ký trong các giấy tờ, văn bản (áp dụng cho cả trường hợp chứng thực điểm chỉ và trường hợp người yêu cầu chứng thực không ký, không điểm chỉ được)	Chứng thực	Trong ngày	Trong ngày	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã.	10.000đ/1 trường hợp	Nghị định số 23/2015/NĐ-CP ngày 16/02/2015 của Chính phủ; Thông tư số 20/2015/TT-BTP ngày 29/12/2015 của Bộ Tư pháp; Thông tư số 226/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính. Quyết định số 24/2016/QĐ-UBND ngày 22/7/2016 của UBND tỉnh Tây Ninh.		
35	Thủ tục chứng thực hợp đồng, giao dịch liên quan đến tài sản là động sản, quyền sử dụng đất và nhà ở	Chứng thực	không quá 02 (hai) ngày làm việc hoặc có thể kéo dài hơn theo thỏa thuận bằng văn bản với người yêu cầu chứng thực.	không quá 02 (hai) ngày làm việc hoặc có thể kéo dài hơn theo thỏa thuận bằng văn bản với người yêu cầu chứng thực.	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã.	50.000đ/1 hợp đồng, giao dịch	Nghị định số 23/2015/NĐ-CP ngày 16/02/2015 của Chính phủ; Thông tư số 20/2015/TT-BTP ngày 29/12/2015 của Bộ Tư pháp; Thông tư số 226/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính; Quyết định số 24/2016/QĐ-UBND ngày 22/7/2016 của UBND tỉnh Tây Ninh.		
36	Thủ tục chứng thực văn bản thỏa thuận phân chia di sản là động sản, quyền sử dụng đất và nhà ở	Chứng thực	không quá 02 (hai) ngày làm việc hoặc có thể kéo dài hơn theo thỏa thuận bằng văn bản với người yêu cầu chứng thực.	không quá 02 (hai) ngày làm việc hoặc có thể kéo dài hơn theo thỏa thuận bằng văn bản với người yêu cầu chứng thực.	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã.	50.000đ/1 hợp đồng, giao dịch	Nghị định số 23/2015/NĐ-CP ngày 16/02/2015 của Chính phủ; Thông tư số 20/2015/TT-BTP ngày 29/12/2015 của Bộ Tư pháp; Thông tư số 226/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính; Quyết định số 24/2016/QĐ-UBND ngày 22/7/2016 của UBND tỉnh Tây Ninh.		

37	Thủ tục chứng thực văn bản khai nhận di sản là động sản, quyền sử dụng đất và nhà ở	Chứng thực	không quá 02 (hai) ngày làm việc hoặc có thể kéo dài hơn theo thỏa thuận bằng văn bản với người yêu cầu chứng thực.	không quá 02 (hai) ngày làm việc hoặc có thể kéo dài hơn theo thỏa thuận bằng văn bản với người yêu cầu chứng thực.	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã.	50.000đ/1văn bản	Nghị định số 23/2015/NĐ-CP ngày 16/02/2015 của Chính phủ; Thông tư số 20/2015/TT-BTP ngày 29/12/2015 của Bộ Tư pháp; Thông tư số 226/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính; Quyết định số 24/2016/QĐ-UBND ngày 22/7/2016 của UBND tỉnh Tây Ninh.		
38	Thủ tục chứng thực văn bản từ chối nhận di sản	Chứng thực	không quá 02 (hai) ngày làm việc hoặc có thể kéo dài hơn theo thỏa thuận bằng văn bản với người yêu cầu chứng thực.	không quá 02 (hai) ngày làm việc hoặc có thể kéo dài hơn theo thỏa thuận bằng văn bản với người yêu cầu chứng thực.	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã.	50.000đ/1văn bản	Nghị định số 23/2015/NĐ-CP ngày 16/02/2015 của Chính phủ; Thông tư số 20/2015/TT-BTP ngày 29/12/2015 của Bộ Tư pháp; Thông tư số 226/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính; Quyết định số 24/2016/QĐ-UBND ngày 22/7/2016 của UBND tỉnh Tây Ninh.		
39	Thủ tục chứng thực di chúc	Chứng thực	không quá 02 (hai) ngày làm việc hoặc có thể kéo dài hơn theo thỏa thuận bằng văn bản với người yêu cầu chứng thực.	không quá 02 (hai) ngày làm việc hoặc có thể kéo dài hơn theo thỏa thuận bằng văn bản với người yêu cầu chứng thực.	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã.	50.000đ/1văn bản	Nghị định số 23/2015/NĐ-CP ngày 16/02/2015 của Chính phủ; Thông tư số 20/2015/TT-BTP ngày 29/12/2015 của Bộ Tư pháp; Thông tư số 226/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính; Quyết định số 24/2016/QĐ-UBND ngày 22/7/2016 của UBND tỉnh Tây Ninh.		

40	Thủ tục chứng thực việc sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ hợp đồng, giao dịch	Chứng thực	không quá 02 (hai) ngày làm việc hoặc có thể kéo dài hơn theo thỏa thuận bằng văn bản với người yêu cầu chứng thực.	không quá 02 (hai) ngày làm việc hoặc có thể kéo dài hơn theo thỏa thuận bằng văn bản với người yêu cầu chứng thực.	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã.	30.000đ/1 hợp đồng, giao dịch	Nghị định số 23/2015/NĐ-CP ngày 16/02/2015 của Chính phủ; Thông tư số 20/2015/TT-BTP ngày 29/12/2015 của Bộ Tư pháp; Thông tư số 226/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính; Quyết định số 24/2016/QĐ-UBND ngày 22/7/2016 của UBND tỉnh Tây Ninh.		
41	Thủ tục sửa lỗi sai sót trong hợp đồng, giao dịch đã được chứng thực	Chứng thực	Trong ngày	Trong ngày	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã.	25.000đ/1 hợp đồng, giao dịch	Nghị định số 23/2015/NĐ-CP ngày 16/02/2015 của Chính phủ; Thông tư số 20/2015/TT-BTP ngày 29/12/2015 của Bộ Tư pháp; Thông tư số 226/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính; Quyết định số 24/2016/QĐ-UBND ngày 22/7/2016 của UBND tỉnh Tây Ninh.		3
42	Thủ tục cấp bản sao có chứng thực từ bản chính hợp đồng, giao dịch đã được chứng thực	Chứng thực	Thực hiện trong ngày. Đối với 1 số trường hợp đặc biệt theo quy định thì được kéo dài thêm không quá 02 (hai) ngày làm việc hoặc có thể dài hơn theo thỏa thuận bằng văn bản với người yêu	Thực hiện trong ngày. Đối với 1 số trường hợp đặc biệt theo quy định thì được kéo dài thêm không quá 02 (hai) ngày làm việc hoặc có thể dài hơn theo thỏa thuận bằng văn bản với người yêu	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã.	2.000đ/trang. Từ trang thứ 3 trở lên thì mỗi trang thu 1.000đ/trang nhưng mức thu tối đa thu không quá 200.000đ/bản.	Nghị định số 23/2015/NĐ-CP ngày 16/02/2015 của Chính phủ; Thông tư số 20/2015/TT-BTP ngày 29/12/2015 của Bộ Tư pháp; Thông tư số 226/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính Quyết định số 24/2016/QĐ-UBND ngày 22/7/2016 của UBND tỉnh Tây Ninh.		

			cầu chứng thực.	cầu chứng thực.					
43	Thủ tục giải quyết yêu cầu bồi thường tại cơ quan trực tiếp quản lý người thi hành công vụ gây thiệt hại	Bồi thường nhà nước	32 ngày làm việc. Trường hợp phức tạp 52 ngày làm việc nếu có thỏa thuận có thể kéo dài thêm 10 ngày làm việc.	32 ngày làm việc. Trường hợp phức tạp 52 ngày làm việc nếu có thỏa thuận có thể kéo dài thêm 10 ngày làm việc.	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã.	Không có	Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước năm 2017; Nghị định số 68/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ;Thông tư số 04/2018/TT-BTP ngày 17/5/2018 của Bộ Tư pháp.	x	
44	Thủ tục thôi làm hòa giải viên	PBGD PL	05 ngày làm việc	Trong thời hạn 05 ngày làm việc	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã.	Không có	- Luật hòa giải ở cơ sở năm 2013; - Nghị định số 15/2014/NĐ-CP ngày 27/02/2014 của Chính phủ - Nghị quyết liên tịch số 01/2014/NQLT-CP-UBTUMTTQVN ngày 18/11/2014 Chính phủ và Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam		
45	Thủ tục thanh toán thù lao cho hòa giải viên	PBGD PL	08 ngày làm việc	Trong thời hạn 05 ngày làm việc	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã.	Không có	- Luật hòa giải ở cơ sở năm 2013; - Nghị định số 15/2014/NĐ-CP ngày 27/02/2014 của Chính phủ		
46	Thủ tục bầu hòa giải viên	PBGD PL	05 ngày làm việc	Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được danh sách người được đề	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã.	Không có	- Luật hòa giải ở cơ sở năm 2013; - Nghị định số 15/2014/NĐ-CP ngày 27/02/2014 của Chính phủ - Nghị quyết liên tịch số 01/2014/NQLT-CP-UBTUMTTQVN ngày 18/11/2014 Chính phủ và Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam		

				nghị công nhận hòa giải viên.					
47	Thủ tục bầu tổ trưởng tổ hòa giải	PBGD PL	05 ngày làm việc	Trong thời hạn 05 ngày làm việc	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã.	Không có	- Luật hòa giải ở cơ sở năm 2013; - Nghị định số 15/2014/NĐ-CP ngày 27/02/2014 của Chính phủ - Nghị quyết liên tịch số 01/2014/NQLT-CP-UBTUMTTQVN ngày 18/11/2014 Chính phủ và Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam		
48	Thủ tục thôi làm hòa giải viên	PBGD PL	05 ngày làm việc	Trong thời hạn 05 ngày làm việc	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã.	Không có	- Luật hòa giải ở cơ sở năm 2013; - Nghị định số 15/2014/NĐ-CP ngày 27/02/2014 của Chính phủ - Nghị quyết liên tịch số 01/2014/NQLT-CP-UBTUMTTQVN ngày 18/11/2014 Chính phủ và Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam		
49	Thủ tục thanh toán thù lao cho hòa giải viên	PBGD PL	08 ngày làm việc	Trong thời hạn 05 ngày làm việc	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã.	Không có	- Luật hòa giải ở cơ sở năm 2013; - Nghị định số 15/2014/NĐ-CP ngày 27/02/2014 của Chính phủ		

Ghi chú:

- [1]: Thông tư số 257/2016/TT - BTC, ngày 11 tháng 11 năm 2016

* Mức thu phí công chứng hợp đồng, giao dịch được xác định theo giá trị tài sản hoặc giá trị hợp đồng, giao dịch:

1) Mức thu phí đối với việc công chứng các hợp đồng, giao dịch sau đây được tính như sau:

1.1) Công chứng hợp đồng chuyển nhượng, tặng, cho, chia, tách, nhập, đổi, góp vốn bằng quyền sử dụng đất: Tính trên giá trị quyền sử dụng đất.

1.2) Công chứng hợp đồng chuyển nhượng, tặng, cho, chia tách, nhập, đổi, góp vốn bằng quyền sử dụng đất có tài sản gắn liền với đất bao gồm nhà ở, công trình xây dựng trên đất: Tính trên tổng giá trị quyền sử dụng đất và giá trị tài sản gắn liền với đất, giá trị nhà ở, công trình xây dựng trên đất.

1.3) Công chứng hợp đồng mua bán, tặng cho tài sản khác, góp vốn bằng tài sản khác: Tính trên giá trị tài sản.

1.4) Công chứng văn bản thoả thuận phân chia di sản, văn bản khai nhận di sản: Tính trên giá trị di sản.

1.5) Công chứng hợp đồng vay tiền: Tính trên giá trị khoản vay.

1.6) Công chứng hợp đồng thế chấp tài sản, cầm cố tài sản: Tính trên giá trị tài sản; trường hợp trong hợp đồng thế chấp tài sản, cầm cố tài sản có ghi giá trị khoản vay thì tính trên giá trị khoản vay.

1.7) Công chứng hợp đồng kinh tế, thương mại, đầu tư, kinh doanh: Tính trên giá trị tài sản hoặc giá trị hợp đồng, giao dịch.

TT	**Giá trị tài sản hoặc giá trị hợp đồng, giao dịch**	**Mức thu** *(đồng/trường hợp)*
1	Dưới 50 triệu đồng	50 nghìn
2	Từ 50 triệu đồng đến 100 triệu đồng	100 nghìn
3	Từ trên 100 triệu đồng đến 01 tỷ đồng	0,1% giá trị tài sản hoặc giá trị hợp đồng, giao dịch
4	Từ trên 01 tỷ đồng đến 03 tỷ đồng	01 triệu đồng + 0,06% của phần giá trị tài sản hoặc giá trị hợp đồng, giao dịch vượt quá 01 tỷ đồng
5	Từ trên 03 tỷ đồng đến 05 tỷ đồng	2,2 triệu đồng + 0,05% của phần giá trị tài sản hoặc giá trị hợp đồng, giao dịch vượt quá 03 tỷ đồng
6	Từ trên 05 tỷ đồng đến 10 tỷ đồng	3,2 triệu đồng + 0,04% của phần giá trị tài sản hoặc giá trị hợp đồng, giao dịch vượt quá 05 tỷ đồng
7	Từ trên 10 tỷ đồng đến 100 tỷ đồng	5,2 triệu đồng + 0,03% của phần giá trị tài sản hoặc giá trị hợp đồng, giao dịch vượt quá 10 tỷ đồng.
8	Trên 100 tỷ đồng	32,2 triệu đồng + 0,02% của phần giá trị tài sản hoặc giá trị hợp đồng, giao dịch vượt quá 100 tỷ đồng (mức thu tối đa là 70 triệu đồng/trường hợp).

2) Mức thu phí đối với việc công chứng hợp đồng thuê quyền sử dụng đất; thuê nhà ở; thuê, thuê lại tài sản:

TT	**Giá trị tài sản hoặc giá trị hợp đồng, giao dịch (tổng số tiền thuê)**	**Mức thu** *(đồng/trường hợp)*
1	Dưới 50 triệu đồng	40 nghìn
2	Từ 50 triệu đồng đến 100 triệu đồng	80 nghìn
3	Từ trên 100 triệu đồng đến 01 tỷ đồng	0,08% giá trị tài sản hoặc giá trị hợp đồng, giao dịch
4	Từ trên 01 tỷ đồng đến 03 tỷ đồng	800 nghìn đồng + 0,06% của phần giá trị tài sản hoặc giá trị hợp đồng, giao dịch vượt quá 01 tỷ đồng
5	Từ trên 03 tỷ đồng đến 05 tỷ đồng	02 triệu đồng + 0,05% của phần giá trị tài sản hoặc giá trị hợp đồng, giao dịch vượt quá 03 tỷ đồng
6	Từ trên 05 tỷ đồng đến 10 tỷ đồng	03 triệu đồng + 0,04% của phần giá trị tài sản hoặc giá trị hợp đồng, giao dịch vượt quá 05 tỷ đồng
7	Từ trên 10 tỷ đồng	05 triệu đồng + 0,03% của phần giá trị tài sản hoặc giá trị hợp đồng, giao dịch vượt quá 10 tỷ đồng (mức thu tối đa là 8 triệu đồng/trường hợp)

3) Mức thu phí đối với việc công chứng hợp đồng mua bán tài sản đấu giá (tính trên giá trị tài sản) được tính như sau:

TT	**Giá trị tài sản**	**Mức thu** *(đồng/trường hợp)*
1	Dưới 5 tỷ đồng	90 nghìn
2	Từ 5 tỷ đồng đến dưới 20 tỷ đồng	270 nghìn

3	Trên 20 tỷ đồng	450 nghìn

4) Đối với các hợp đồng, giao dịch về quyền sử dụng đất, tài sản có giá quy định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền thì giá trị quyền sử dụng đất, giá trị tài sản tính phí công chứng được xác định theo thoả thuận của các bên trong hợp đồng, giao dịch đó; trường hợp giá đất, giá tài sản do các bên thoả thuận thấp hơn mức giá do cơ quan nhà nước có thẩm quyền quy định áp dụng tại thời điểm công chứng thì giá trị tính phí công chứng tính như sau:

Giá trị quyền sử dụng đất, giá trị tài sản tính phí công chứng = Diện tích đất, số lượng tài sản ghi trong hợp đồng, giao dịch (x) Giá đất, giá tài sản do cơ quan nhà nước có thẩm quyền quy định./.

Thông tư số 111/2017/TT - BTC, ngày 20 tháng 10 năm 2017

Sửa đổi, bổ sung điểm c khoản 2 Điều 4 Thông tư số 257/2016/TT-BTC ngày 11 tháng 11 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính như sau:

c) Mức thu phí đối với việc công chứng hợp đồng mua bán tài sản đấu giá (tính trên giá trị tài sản bán được) được tính như sau:

TT	Giá trị tài sản	Mức thu *(đồng/trường hợp)*
1	Dưới 5 tỷ đồng	90 nghìn
2	Từ 5 tỷ đồng đến dưới 20 tỷ đồng	270 nghìn
3	Trên 20 tỷ đồng	450 nghìn

Quyết định số 25/2016/QĐ-UBND ngày 22/7/2016

Trong trường hợp cá nhân, tổ chức yêu cầu thực hiện việc ngoài trụ sở thì phải nộp thêm khoản thù lao như sau:

- Trong pham vi dưới 10 km: 200.000d/hợp đồng, giao dich;

- Trong pham vi trên 10 km đến 50 km: 300.000d/hợp đồng, giao dich;

- Trên 50 km: 500.000d/hợp đồng, giao dich.

(Mức thù lao trên chưa bao gồm tiền tàu, xe di lại)

- (2): Phí công chứng: 50.000 đồng/trường hợp.

Thù lao công chứng: Do tổ chức hành nghề công chứng xác định không vượt quá mức trần thù lao công chứng là 200.000 đồng được Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh quy định tại Quyết định số 25/2016/QĐ-UBND ngày 22/7/2016.

Trong trường hợp cá nhân, tổ chức yêu cầu thực hiện việc ngoài trụ sở thì phải nộp thêm khoản thù lao như sau:

- Trong pham vi dưới 10 km: 200.000d/hợp đồng, giao dich;

- Trong pham vi trên 10 km đến 50 km: 300.000d/hợp đồng, giao dich;

- Trên 50 km: 500.000d/hợp đồng, giao dich.

(Mức thù lao trên chưa bao gồm tiền tàu, xe đi lại)

- (3): Phí công chứng: 20.000 đồng/trường hợp.

Thù lao công chứng: Do tổ chức hành nghề công chứng xác định không vượt quá mức trần thù lao công chứng là 200.000 đồng được Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh quy định tại Quyết định số 25/2016/QĐ-UBND ngày 22/7/2016.

Trong trường hợp cá nhân, tổ chức yêu cầu thực hiện việc ngoài trụ sở thì phải nộp thêm khoản thù lao như sau:

- Trong pham vi dưới 10 km: 200.000d/hợp đồng, giao dich;

- Trong pham vi trên 10 km đến 50 km: 300.000d/hợp đồng, giao dich;

- Trên 50 km: 500.000d/hợp đồng, giao dich.

(Mức thù lao trên chưa bao gồm tiền tàu, xe đi lại)

- (4): 40.000 đồng/trường hợp (đối với công chứng việc sửa đổi, bổ sung hợp đồng, giao dịch

Trừ việc công chứng sửa đổi, bổ sung tăng giá trị tài sản hoặc giá trị hợp đồng, giao dịch) và 25.000 đồng/trường hợp (đối với công chứng việc hủy bỏ hợp đồng, giao dịch)

Quyết định số 25/2016/QĐ-UBND ngày 22/7/2016

Thù lao công chứng: Do tổ chức hành nghề công chứng xác định không vượt quá mức trần thù lao công chứng là 200.000 đồng được Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh quy định tại Quyết định số 25/2016/QĐ-UBND ngày 22/7/2016.

Trong trường hợp cá nhân, tổ chức yêu cầu thực hiện việc ngoài trụ sở thì phải nộp thêm khoản thù lao như sau:

- Trong pham vi dưới 10 km: 200.000d/hợp đồng, giao dich;

- Trong pham vi trên 10 km đến 50 km: 300.000d/hợp đồng, giao dich;

- Trên 50 km: 500.000d/hợp đồng, giao dich.

(Mức thù lao trên chưa bao gồm tiền tàu, xe đi lại)

- (5): 10 nghìn đồng/trang với bản dịch thứ nhất. Bản dịch thứ 2 trở lên thu 05 nghìn đồng/trang đối với trang thứ nhất, trang thứ 2; từ trang thứ 3 trở lên thu 03 nghìn đồng/trang nhưng mức thu tối đa không quá 200 nghìn đồng/bản.

Quyết định số 25/2016/QĐ-UBND ngày 22/7/2016.

Dịch giấy tờ văn bản

- Dịch từ tiếng nước ngoài sang tiếng việt:

+ Dịch từ tiếng anh hoặc một tiếng của nước khác thuộc nhóm EU sang tiếng việt: 120.000d/trang/350 từ;

+ Dịch từ ngôn ngữ phổ thông sang tiếng Việt: 150.000d/trang/350 từ;

- Dịch từ tiếng việt sang tiếng nước ngoài:

+ Dịch từ tiếng việt sang tiếng anh hoặc một tiếng của nước khác thuộc nhóm EU: 150.000d/trang/350 từ;

+ Dịch từ tiếng Việt sang ngôn ngữ không phổ thông: 150.000d/trang/350 từ;

- Trường hợp dịch chưa tới 1/2 trang, mức thu được tính bằng 1/2 mức thu nêu trên; hơn 1/2 hoặc chưa đủ 01 trang; mức thu được tính bằng 01 trang

- Các loại giấy tờ văn bản đã được mẫu hóa như: khai sinh, khai tử, kết hôn, phiếu lý lịch tư pháp, chứng minh nhân dân, hộ chiếu, học bạ và các loại giấy tờ có tính chất, đặc điểm tương tự thì từ trang thứ 02 trở lên sẽ tính bằng 30% mức thu bản thứ nhất hoặc trang đầu; trừ các loại giấy tờ, văn bản mang tính chuyên ngành như: quyết định của tòa án, bản tuyên thệ, di chúc, hợp đồng kinh tế, dân sự, bản án, các văn bản chuyên ngành y khoa, kỹ thuật và các loại giấy tờ, văn bản có hình thức tương tự.

- [6]: Thông tư số 257/2016/TT - BTC, ngày 11 tháng 11 năm 2016

* Mức thu phí công chứng hợp đồng, giao dịch được xác định theo giá trị tài sản hoặc giá trị hợp đồng, giao dịch:

1) Mức thu phí đối với việc công chứng các hợp đồng, giao dịch sau đây được tính như sau:

1.1) Công chứng hợp đồng chuyển nhượng, tặng, cho, chia, tách, nhập, đổi, góp vốn bằng quyền sử dụng đất: Tính trên giá trị quyền sử dụng đất.

1.2) Công chứng hợp đồng chuyển nhượng, tặng, cho, chia tách, nhập, đổi, góp vốn bằng quyền sử dụng đất có tài sản gắn liền với đất bao gồm nhà ở, công trình xây dựng trên đất: Tính trên tổng giá trị quyền sử dụng đất và giá trị tài sản gắn liền với đất, giá trị nhà ở, công trình xây dựng trên đất.

1.3) Công chứng hợp đồng mua bán, tặng cho tài sản khác, góp vốn bằng tài sản khác: Tính trên giá trị tài sản.

1.4) Công chứng văn bản thoả thuận phân chia di sản, văn bản khai nhận di sản: Tính trên giá trị di sản.

1.5) Công chứng hợp đồng vay tiền: Tính trên giá trị khoản vay.

1.6) Công chứng hợp đồng thế chấp tài sản, cầm cố tài sản: Tính trên giá trị tài sản; trường hợp trong hợp đồng thế chấp tài sản, cầm cố tài sản có ghi giá trị khoản vay thì tính trên giá trị khoản vay.

1.7) Công chứng hợp đồng kinh tế, thương mại, đầu tư, kinh doanh: Tính trên giá trị tài sản hoặc giá trị hợp đồng, giao dịch.

TT	Giá trị tài sản hoặc giá trị hợp đồng, giao dịch	Mức thu *(đồng/trường hợp)*
1	Dưới 50 triệu đồng	50 nghìn
2	Từ 50 triệu đồng đến 100 triệu đồng	100 nghìn
3	Từ trên 100 triệu đồng đến 01 tỷ đồng	0,1% giá trị tài sản hoặc giá trị hợp đồng, giao dịch
4	Từ trên 01 tỷ đồng đến 03 tỷ đồng	01 triệu đồng + 0,06% của phần giá trị tài

		sản hoặc giá trị hợp đồng, giao dịch vượt quá 01 tỷ đồng
5	Từ trên 03 tỷ đồng đến 05 tỷ đồng	2,2 triệu đồng + 0,05% của phần giá trị tài sản hoặc giá trị hợp đồng, giao dịch vượt quá 03 tỷ đồng
6	Từ trên 05 tỷ đồng đến 10 tỷ đồng	3,2 triệu đồng + 0,04% của phần giá trị tài sản hoặc giá trị hợp đồng, giao dịch vượt quá 05 tỷ đồng
7	Từ trên 10 tỷ đồng đến 100 tỷ đồng	5,2 triệu đồng + 0,03% của phần giá trị tài sản hoặc giá trị hợp đồng, giao dịch vượt quá 10 tỷ đồng.
8	Trên 100 tỷ đồng	32,2 triệu đồng + 0,02% của phần giá trị tài sản hoặc giá trị hợp đồng, giao dịch vượt quá 100 tỷ đồng (mức thu tối đa là 70 triệu đồng/trường hợp).

Đối với các hợp đồng, giao dịch về quyền sử dụng đất, tài sản có giá quy định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền thì giá trị quyền sử dụng đất, giá trị tài sản tính phí công chứng được xác định theo thoả thuận của các bên trong hợp đồng, giao dịch đó; trường hợp giá đất, giá tài sản do các bên thoả thuận thấp hơn mức giá do cơ quan nhà nước có thẩm quyền quy định áp dụng tại thời điểm công chứng thì giá trị tính phí công chứng tính như sau:
Giá trị quyền sử dụng đất, giá trị tài sản tính phí công chứng = Diện tích đất, số lượng tài sản ghi trong hợp đồng, giao dịch (x) Giá đất, giá tài sản do cơ quan nhà nước có thẩm quyền quy định./.

Quyết định số 25/2016/QĐ-UBND ngày 22/7/2016

Thù lao công chứng: Do tổ chức hành nghề công chứng xác định không vượt quá mức trần thù lao công chứng là 200.000 đồng được Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh quy định tại Quyết định số 25/2016/QĐ-UBND ngày 22/7/2016.

Trong trường hợp cá nhân, tổ chức yêu cầu thực hiện việc ngoài trụ sở thì phải nộp thêm khoản thù lao như sau:

- Trong pham vi dưới 10 km: 200.000d/hợp đồng, giao dich;
- Trong pham vi trên 10 km đến 50 km: 300.000d/hợp đồng, giao dich;
- Trên 50 km: 500.000d/hợp đồng, giao dich.

(Mức thù lao trên chưa bao gồm tiền tàu, xe đi lại)

Niêm yết thông báo, hồ sơ khai nhận, tỏa thuận phân chia di sản thừa kế thì phải nộp thêm khoản tiền thù lao như sau:

- Trong pham vi dưới 10 km: 200.000d/hồ sơ;
- Trong pham vi từ trên 10 km đến 50 km: 300.000d/hồ sơ;
- Trên 50 km: 500.000d/ hồ sơ.

(Mức thù lao trên chưa bao gồm tiền tàu, xe đi lại)

- (7): 50.000 đồng/trường hợp.

Quyết định số 25/2016/QĐ-UBND ngày 22/7/2016

(Do tổ chức hành nghề công chứng xác định không vượt quá mức trần thù lao công chứng là 200.000 đồng được Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh quy định tại Quyết định số 25/2016/QĐ-UBND ngày 22/7/2016.)

Trong trường hợp cá nhân, tổ chức yêu cầu thực hiện việc ngoài trụ sở thì phải nộp thêm khoản thù lao như sau:

- Trong pham vi dưới 10 km: 200.000d/hợp đồng, giao dịch;
- Trong pham vi trên 10 km đến 50 km: 300.000d/hợp đồng, giao dịch;
- Trên 50 km: 500.000d/hợp đồng, giao dịch.

(Mức thù lao trên chưa bao gồm tiền tàu, xe đi lại)

- (8): 10 nghìn đồng/trường hợp (trường hợp hiểu là một hoặc nhiều chữ ký trong một giấy tờ, văn bản).

Quyết định số 25/2016/QĐ-UBND ngày 22/7/2016

Thù lao công chứng: Do tổ chức hành nghề công chứng xác định không vượt quá mức trần thù lao công chứng là 200.000 đồng được Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh quy định tại Quyết định số 25/2016/QĐ-UBND ngày 22/7/2016.

Trong trường hợp cá nhân, tổ chức yêu cầu thực hiện việc ngoài trụ sở thì phải nộp thêm khoản thù lao như sau:

- Trong pham vi dưới 10 km: 200.000d/hợp đồng, giao dịch;
- Trong pham vi trên 10 km đến 50 km: 300.000d/hợp đồng, giao dịch;
- Trên 50 km: 500.000d/hợp đồng, giao dịch.

(Mức thù lao trên chưa bao gồm tiền tàu, xe đi lại)

- (9): Thông tư số 257/2016/TT - BTC, ngày 11 tháng 11 năm 2016

Công chứng hợp đồng thế chấp tài sản, cầm cố tài sản: Tính trên giá trị tài sản; trường hợp trong hợp đồng thế chấp tài sản, cầm cố tài sản có ghi giá trị khoản vay thì tính trên giá trị khoản vay.

TT	Giá trị tài sản hoặc giá trị hợp đồng, giao dịch	Mức thu *(đồng/trường hợp)*
1	Dưới 50 triệu đồng	50 nghìn
2	Từ 50 triệu đồng đến 100 triệu đồng	100 nghìn
3	Từ trên 100 triệu đồng đến 01 tỷ đồng	0,1% giá trị tài sản hoặc giá trị hợp đồng, giao dịch
4	Từ trên 01 tỷ đồng đến 03 tỷ đồng	01 triệu đồng + 0,06% của phần giá trị tài sản hoặc giá trị hợp đồng, giao dịch vượt quá 01 tỷ đồng
5	Từ trên 03 tỷ đồng đến 05 tỷ đồng	2,2 triệu đồng + 0,05% của phần giá trị tài sản hoặc giá trị hợp đồng, giao dịch vượt quá 03 tỷ đồng

6	Từ trên 05 tỷ đồng đến 10 tỷ đồng	3,2 triệu đồng + 0,04% của phần giá trị tài sản hoặc giá trị hợp đồng, giao dịch vượt quá 05 tỷ đồng
7	Từ trên 10 tỷ đồng đến 100 tỷ đồng	5,2 triệu đồng + 0,03% của phần giá trị tài sản hoặc giá trị hợp đồng, giao dịch vượt quá 10 tỷ đồng.
8	Trên 100 tỷ đồng	32,2 triệu đồng + 0,02% của phần giá trị tài sản hoặc giá trị hợp đồng, giao dịch vượt quá 100 tỷ đồng (mức thu tối đa là 70 triệu đồng/trường hợp).

Quyết định số 25/2016/QĐ-UBND ngày 22/7/2016

Trong trường hợp cá nhân, tổ chức yêu cầu thực hiện việc ngoài trụ sở thì phải nộp thêm khoản thù lao như sau:

- Trong pham vi dưới 10 km: 200.000d/hợp đồng, giao dich;
- Trong pham vi trên 10 km đến 50 km: 300.000d/hợp đồng, giao dich;
- Trên 50 km: 500.000d/hợp đồng, giao dich.

(Mức thù lao trên chưa bao gồm tiền tàu, xe đi lại)